



CỦNG CỐ NỘI LỰC CHỦ ĐỘNG VƯƠN XA

BÁO CÁO
THƯỜNG NIÊN
2025



MỤC LỤC

Thông điệp của Chủ tịch Hội đồng quản trị

04 GIỚI THIỆU CÔNG TY CPC1

Giới thiệu khái quát
Quá trình hình thành và phát triển
Ngành nghề và phạm vi kinh doanh
Các chi nhánh
Sơ đồ tổ chức
Giới thiệu ban lãnh đạo
Rủi ro

26 KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2025

Hoạt động kinh doanh năm 2025
Các chỉ tiêu tài chính
Tổ chức nhân sự
Tình hình cổ phiếu và cơ cấu cổ đông

36 QUẢN TRỊ CÔNG TY

Báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động nhiệm kỳ 2021 – 2026 và định hướng hoạt động nhiệm kỳ 2026 – 2031

48 BÁO CÁO CỦA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ ĐỘC LẬP TRONG ỦY BAN KIỂM TOÁN NĂM 2025

52 BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2025

Thông điệp của CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Kính thưa Quý cổ đông, Quý khách hàng, Quý đối tác và toàn thể CBNV

Năm 2025 khép lại trong bối cảnh môi trường kinh doanh toàn cầu tiếp tục biến động, với những thay đổi sâu sắc về địa chính trị, chuỗi cung ứng và dòng chảy thương mại. Trong điều kiện đó, năng lực thích ứng, tính kỷ luật trong quản trị và sự kiên định chiến lược trở thành những yếu tố quyết định đối với sự phát triển bền vững của doanh nghiệp.

Ngành Dược Việt Nam tiếp tục duy trì đà tăng trưởng tích cực, với quy mô thị trường ước đạt khoảng 8 tỷ USD và tốc độ tăng trưởng kép duy trì ở mức khoảng 8%/năm. Năng lực sản xuất trong nước từng bước được cải thiện, đáp ứng khoảng 70% về số lượng và gần 50% về giá trị sử dụng thuốc. Đồng thời, môi trường pháp lý tiếp tục được hoàn thiện theo hướng minh bạch, hiện đại, tạo điều kiện thuận lợi hơn cho hoạt động của doanh nghiệp.

Trong bối cảnh đó, Công ty cổ phần Dược phẩm Trung ương CPC1 đã nỗ lực vượt qua nhiều khó khăn để duy trì đà tăng trưởng và ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh. Doanh thu năm 2025 đạt 2.134,45 tỷ đồng, hoàn thành 97,6% kế hoạch và tăng 5,4% so với năm 2024. Lợi nhuận trước thuế đạt 140,54 tỷ đồng, tương đương 109,1% kế hoạch; lợi nhuận sau thuế đạt 113,08 tỷ đồng, tương đương 109,8% kế hoạch năm. Những kết quả này phản ánh hiệu quả điều hành, năng lực thích ứng và sự đồng lòng của toàn hệ thống.

Đáng chú ý, năm 2025 là năm thứ tư liên tiếp CPC1 được vinh danh trong Top 10 Công ty phân phối dược phẩm uy tín nhóm ngành Dược & Thiết bị y tế, Chăm sóc sức khỏe do Vietnam Report bình chọn. Đây không chỉ là sự ghi nhận cho những nỗ lực bền bỉ mà còn là động lực để Công ty tiếp tục khẳng định vị thế và uy tín của Công ty trên thị trường.

Bước sang năm 2026 – cột mốc 55 năm hình thành và phát triển – CPC1 định vị bước vào giai đoạn tăng trưởng mới với định hướng rõ ràng: củng cố nền tảng, nâng cao chất lượng tăng trưởng và mở rộng không gian phát triển. Công ty tiếp tục tập trung vào các lĩnh vực kinh doanh cốt lõi, đồng thời đẩy mạnh phát triển danh mục sản phẩm chất lượng cao, tăng cường hợp tác quốc tế theo hướng thực chất, ưu tiên chuyển giao công nghệ và mở rộng năng lực phân phối. Với nền tảng đã được tích lũy, cùng tinh thần đoàn kết và ý chí quyết tâm, chúng tôi tin tưởng CPC1 sẽ tiếp tục vượt qua thử thách, nắm bắt cơ hội và tạo lập những giá trị mới.



Song song với việc đẩy mạnh hoạt động kinh doanh, CPC1 xác định văn hóa doanh nghiệp và nguồn nhân lực là trụ cột phát triển dài hạn, hướng tới một tổ chức chuyên nghiệp, linh hoạt và đổi mới sáng tạo, lấy con người làm trung tâm.

Thay mặt Hội đồng Quản trị, xin trân trọng ghi nhận và cảm ơn Ban Điều hành, toàn thể CBNV, Quý cổ đông, Quý đối tác và khách hàng đã luôn đồng hành và tin tưởng CPC1 trong suốt thời gian qua. Sự hợp tác và gắn bó của Quý vị là nền tảng quan trọng để Công ty tiếp tục phát triển.

Với niềm tin vào định hướng đã lựa chọn, CPC1 cam kết tiếp tục nỗ lực nâng cao năng lực cạnh tranh, tạo lập giá trị bền vững và đóng góp tích cực cho sức khỏe cộng đồng.

Trân trọng!

Chủ tịch HĐQT
Hàn Thị Khánh Vinh

GIỚI THIỆU CÔNG TY CPC1

- » GIỚI THIỆU KHÁI QUÁT
- » QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN
- » NGÀNH NGHỀ VÀ PHẠM VI KINH DOANH
- » CÁC CHI NHÁNH
- » SƠ ĐỒ TỔ CHỨC
- » GIỚI THIỆU BAN LÃNH ĐẠO
- » RỦI RO



GIỚI THIỆU KHÁI QUÁT

» CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG CPC1

Công ty cổ phần Dược phẩm Trung ương CPC1 (CPC1) là công ty con của Tổng công ty Dược Việt Nam - CTCP. Trải qua gần 55 năm xây dựng và phát triển, CPC1 đã khẳng định giá trị thương hiệu là một trong những công ty phân phối thuốc, nguyên liệu làm thuốc hàng đầu tại Việt Nam. Hệ thống quản lý chất lượng và cơ sở hạ tầng của CPC1 đạt đầy đủ các tiêu chuẩn của cơ quan quản lý về phân phối thuốc, nguyên liệu làm thuốc, dịch vụ bảo quản thường và lạnh, bao gồm cả thuốc kiểm soát đặc biệt. Do vậy, CPC1 đã và đang cung cấp sản phẩm, dịch vụ cho đa dạng các đối tượng khách hàng, trong đó trên 50% khách hàng của CPC1 là các cơ sở điều trị công lập. Bên cạnh đó với mạng lưới phân phối phủ khắp cả nước, hệ thống cơ sở hạ tầng, trang thiết bị hiện đại và đội ngũ nhân sự giàu kinh nghiệm, CPC1 cũng là đối tác uy tín, hiệu quả của nhiều công ty, hãng dược lớn trên thế giới và tại Việt Nam.

» THÔNG TIN CHUNG

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG CPC1

Trụ sở chính: Số 87 phố Nguyễn Văn Trỗi, Phường Phương Liệt, TP. Hà Nội

Điện thoại: (84 - 24) 3864 3306

Fax: (84 - 24) 3864 1366

Website: cpc1.com.vn

Vốn điều lệ: 209,79 tỷ đồng

TẦM NHÌN - SỨ MỆNH GIÁ TRỊ CỐT LÕI

TẦM NHÌN LÀ NHÀ PHÂN PHỐI THUỐC CHUYÊN NGHIỆP

SỨ MỆNH VÌ SỨC KHỎE VÀ HẠNH PHÚC CỘNG ĐỒNG

01 Ưu tiên hàng đầu về
chất lượng sản phẩm



02 Tuân thủ pháp luật
trong kinh doanh



**GIÁ TRỊ
CỐT LÕI**

03 Không ngừng
nâng cao sự thỏa mãn
của khách hàng



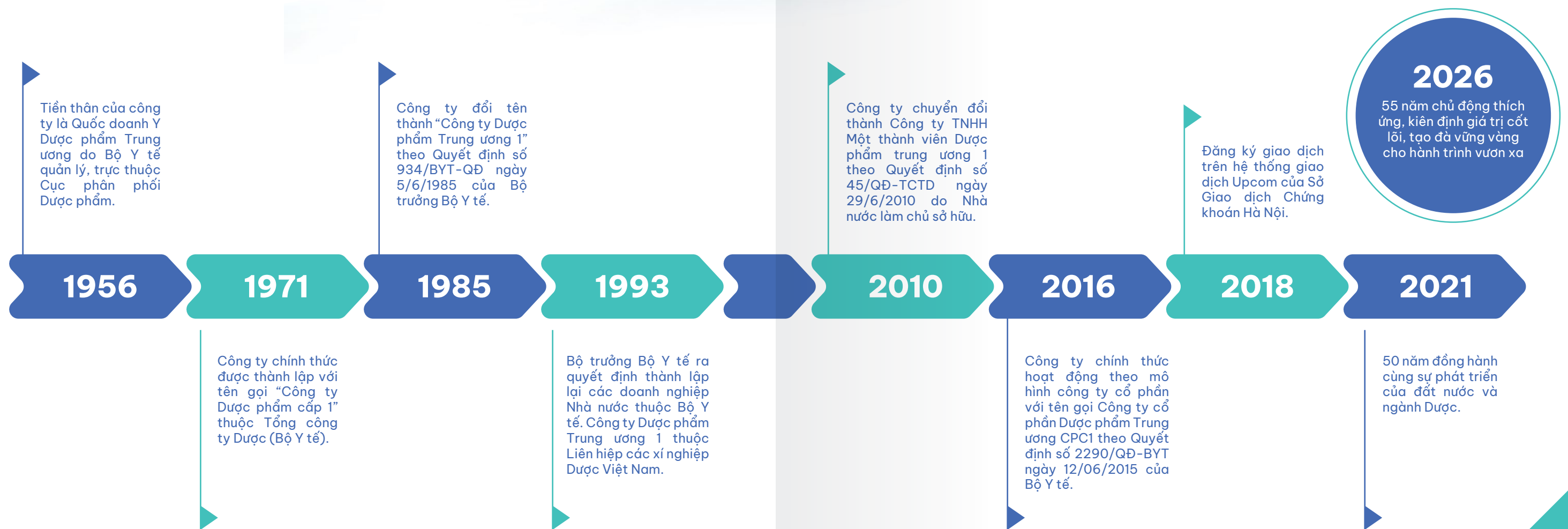
04 Kinh doanh hiệu quả,
đảm bảo sự phát triển
bền vững của Công ty



05 Duy trì và cải tiến
liên tục Hệ thống
quản lý chất lượng



QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN



NGÀNH NGHỀ VÀ PHẠM VI KINH DOANH



KINH DOANH:

Thuốc, nguyên liệu làm thuốc; Vắc xin, sinh phẩm y tế; Sản phẩm chăm sóc sức khỏe, thực phẩm bổ dưỡng, thực phẩm bổ sung, thực phẩm chế biến và thực phẩm chức năng; Chế phẩm diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế.



NHẬP KHẨU:

Thuốc, nguyên liệu làm thuốc (bảo quản thường và lạnh) bao gồm thuốc kiểm soát đặc biệt; Thiết bị y tế; Hóa chất diệt khuẩn; Thực phẩm chức năng, chế phẩm diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế.



DỊCH VỤ BẢO QUẢN:

Thuốc, nguyên liệu làm thuốc (bảo quản thường và lạnh) bao gồm thuốc kiểm soát đặc biệt; Thiết bị y tế; Hóa chất diệt khuẩn.



DỊCH VỤ NHẬP KHẨU ỦY THÁC

CÁC CHI NHÁNH



1. CHI NHÁNH THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Địa chỉ văn phòng: 297/24A Lý Thường Kiệt, phường Phú Thọ, TP. Hồ Chí Minh

- Kho số 1: Lô 20 đường số 7, KCN Tân Tạo, phường Tân Tạo, TP. Hồ Chí Minh

Diện tích kho: 2.100 m²

Năng lực bảo quản ở điều kiện thường: 2.708 pallet

Năng lực bảo quản lạnh 2 – 8 độ C: 27 m² tương đương 87 m³

- Kho số 2: Lô 3 đường số 4, KCN Tân Tạo mở rộng, phường Tân Tạo, TP. Hồ Chí Minh

Diện tích kho: 3.234 m²

Năng lực bảo quản ở điều kiện thường: 4.860 pallet

Năng lực bảo quản lạnh 2 – 8 độ C: 67,06 m² tương đương 234,72 m³





2. CHI NHÁNH ĐÀ NẴNG

Địa chỉ: Lô 75-76-77 Khu dân cư số 2, phường An Khê, TP Đà Nẵng.
Diện tích kho: 204 m²



3. CHI NHÁNH NGHỆ AN

Địa chỉ: Số 11, đường Lê Nin, khối 19, phường Vinh Phú, Tỉnh Nghệ An.
Diện tích kho: 70 m²

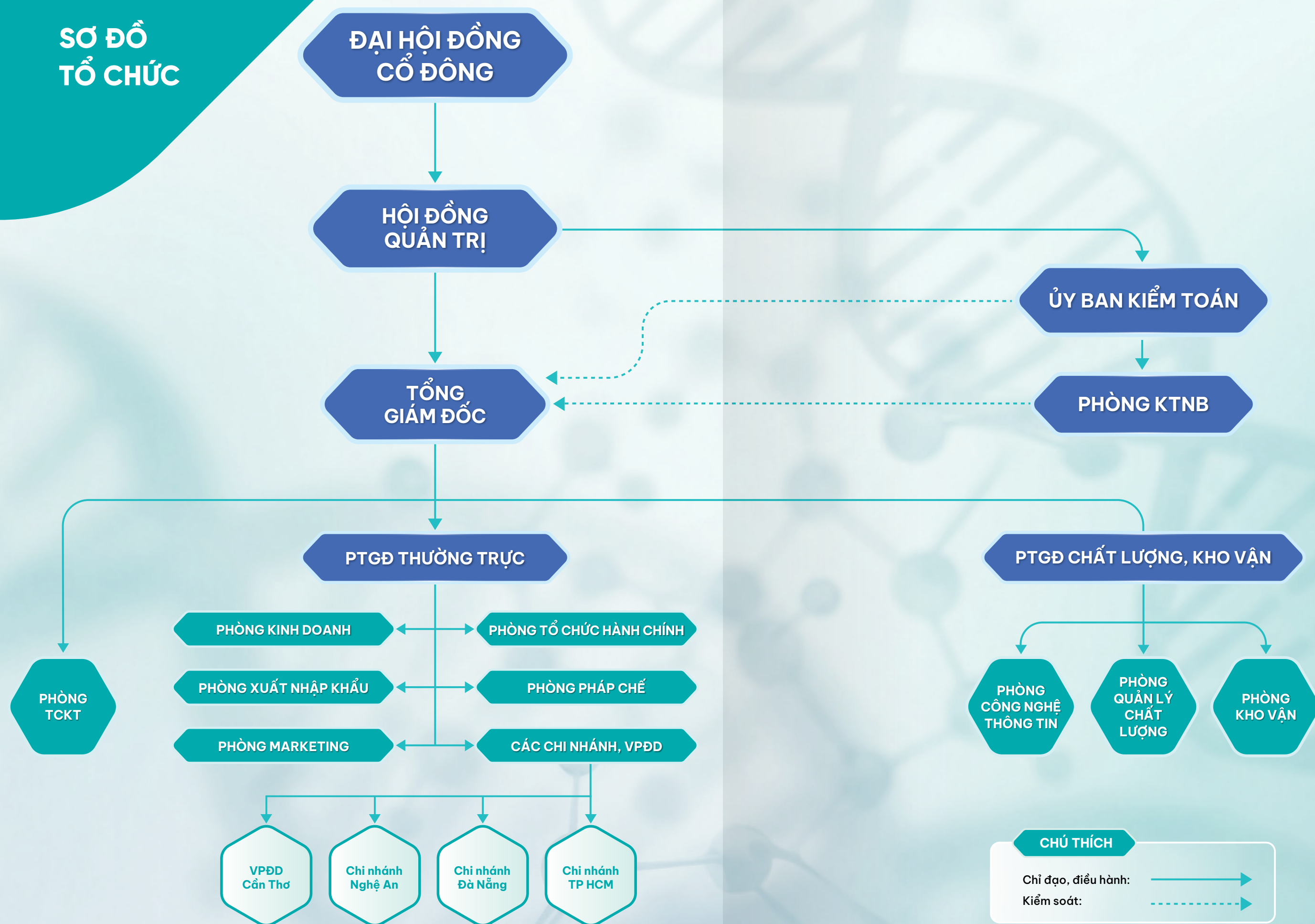
4. CHI NHÁNH QUẢNG NINH

Chấm dứt hoạt động từ ngày 1/9/2025

Địa chỉ: Số 146, ngõ 3, đường Cao Thắng, thành phố Hạ Long, Quảng Ninh.
Diện tích kho: 80 m²



SƠ ĐỒ TỔ CHỨC



CHÚ THÍCH

Chỉ đạo, điều hành: —————→

Kiểm soát: - - - - -→

GIỚI THIỆU BAN LÃNH ĐẠO

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Bà Hàn Thị Khánh Vinh

Chủ tịch HĐQT
Thành viên HĐQT không điều hành
Sinh năm: 1975
Trình độ: Thạc sĩ
Số cổ phần sở hữu: 0 cổ phần
Số cổ phần đại diện sở hữu: 5.329.950 cổ phần
Chức vụ tại tổ chức khác:
- Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP
- Thành viên HĐQT CTCP Sanofi Việt Nam
- Thành viên HĐQT CTCP Dược phẩm Imexpharm
- Thành viên HĐQT CTCP Dược phẩm OPC



Bà Trần Thị Kim Khánh

Thành viên HĐQT độc lập
Chủ tịch UBKT
Sinh năm: 1975
Trình độ: Thạc sĩ
Số cổ phần sở hữu và đại diện sở hữu: 0 cổ phần
Chức vụ tại tổ chức khác:
- Tổng Giám đốc Công ty CP Fintech Thịnh Vượng
- Thành viên độc lập HĐQT Công ty CP Vận tải Dầu khí Thái Bình Dương. Miễn nhiệm chức vụ này kể từ ngày 25/6/2025.
- Thành viên độc lập HĐQT, Chủ tịch UBKT Công ty CP dịch vụ Thương mại & Công nghệ M-Pay
- Thành viên HĐQT kiêm Chủ tịch UBKT và Quản trị rủi ro Công ty cổ phần Cơ khí Xây dựng Thương mại Đại Dũng. Miễn nhiệm chức vụ này kể từ ngày 30/6/2025.
- Giám đốc phát triển mạng lưới thành viên và thị trường Viện thành viên Hội đồng quản trị Việt Nam
- Thành viên Ban Kiểm soát Công ty CP Khoai mì Tây Ninh



Ông Nguyễn Huy Thanh

Thành viên HĐQT điều hành,
Phó Tổng Giám đốc
Sinh năm: 1981
Trình độ: Dược sĩ
Số cổ phần sở hữu: 0 cổ phần
Số cổ phần đại diện sở hữu: 4.195.800 cổ phần
Chức vụ tại tổ chức khác:
- Thành viên HĐQT CTCP Dược Trung ương 3. Hết nhiệm kỳ là TVHĐQT kể từ ngày 12/4/2025.
- Thành viên HĐQT CTCP Dược phẩm Yên Bái. Hết nhiệm kỳ là TVHĐQT kể từ ngày 17/4/2025.



Bà Bùi Thị Thanh Hải

Thành viên HĐQT điều hành,
Phó Tổng Giám đốc
(Miễn nhiệm Phó TGD 11/11/2025)
Sinh năm: 1974
Trình độ: Dược sĩ
Số cổ phần sở hữu: 4.200 cổ phần
Số cổ phần đại diện sở hữu: 4.195.800 cổ phần (tính đến hết ngày 06/11/2025). Kể từ ngày 07/11/2025 số cổ phần đại diện sở hữu bằng 0 cổ phần.
Chức vụ tại tổ chức khác:
- Thành viên HĐQT CTCP Dược phẩm Sanofi Synthelabo Việt Nam.



Ông Nguyễn Doãn Liêm

Thành viên HĐQT không điều hành,
Thành viên UBKT
Sinh năm: 1960
Trình độ: Dược sĩ
Số cổ phần sở hữu: 1.210.940 cổ phần
Chức vụ tại tổ chức khác:
- Thành viên HĐQT CTCP Dược phẩm CPC1 Hà Nội

GIỚI THIỆU BAN LÃNH ĐẠO

BAN ĐIỀU HÀNH



Bà Nguyễn Thị Hòa

Phó Tổng Giám đốc chất lượng, kho vận
Sinh năm: 1975
Trình độ: Dược sĩ
Số cổ phần sở hữu: 6.700 cổ phần



Ông Tạ Văn Dũng

Tổng Giám đốc
Sinh năm: 1970
Trình độ: Bác sĩ
Số cổ phần sở hữu: 0 cổ phần
Số cổ phần đại diện sở hữu: 4.195.800 cổ phần kể từ ngày 07/11/2025



Ông Nguyễn Huy Thanh

Phó Tổng Giám đốc thường trực
Sinh năm: 1981
Trình độ: Dược sĩ
Số cổ phần sở hữu: 0 cổ phần
Số cổ phần đại diện sở hữu: 4.195.800 cổ phần



Ông Nguyễn Hồng Đức

Kế toán trưởng
(Bổ nhiệm: 15/7/2025)
Sinh năm: 1989
Trình độ: Thạc sĩ
Số cổ phần sở hữu: 0 cổ phần



Bà Bùi Thị Thanh Hải

Phó Tổng Giám đốc quản trị, nhân sự (Miễn nhiệm: 11/11/2025)
Sinh năm: 1974
Trình độ: Dược sĩ
Số cổ phần sở hữu: 4.200 cổ phần
Số cổ phần đại diện sở hữu: 4.195.800 cổ phần (tính đến hết ngày 06/11/2025). Kể từ ngày 07/11/2025 số cổ phần đại diện sở hữu bằng 0 cổ phần.



Bà Đặng Thị Dư

Kế toán trưởng
(Miễn nhiệm: 12/5/2025)
Sinh năm: 1976
Trình độ: Thạc sĩ
Số cổ phần sở hữu: 6.400 cổ phần

RỦI RO

1. RỦI RO VỀ NGUỒN HÀNG

Hoạt động kinh doanh của Công ty chủ yếu tham gia đấu thầu và cung ứng cho các cơ sở khám, chữa bệnh, do đó nguồn cung đầu vào đóng vai trò đặc biệt quan trọng. Một số mặt hàng chủ lực có nguy cơ gián đoạn do nhà cung cấp ngừng sản xuất hoặc không còn cung ứng. Bên cạnh đó, tiến độ giao hàng chậm và tình trạng thiếu hụt nguồn hàng có thể ảnh hưởng trực tiếp đến khả năng thực hiện và đáp ứng các gói thầu của Công ty.

Giải pháp: Chủ động xây dựng và quản lý kế hoạch nhập hàng; đảm bảo nguồn lực tài chính phục vụ thanh toán đúng hạn; lập kế hoạch dự trữ đối với các mặt hàng có nguy cơ gián đoạn hoặc bị ngừng sản xuất. Đồng thời, tăng cường tìm kiếm, đánh giá và phát triển các sản phẩm thay thế nhằm đảm bảo tính liên tục trong hoạt động kinh doanh.

2. RỦI RO VỀ PHÁP LÝ

Hoạt động kinh doanh của Công ty chịu sự điều chỉnh của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Luật Dược và các quy định pháp luật có liên quan. Rủi ro pháp lý có thể phát sinh trong trường hợp chưa kịp thời cập nhật các thay đổi của pháp luật, việc tuân thủ chưa đầy đủ hoặc chưa chính xác quy định hiện hành; khi phát sinh tranh chấp pháp lý; hoặc do một số hoạt động còn phụ thuộc vào hướng dẫn cụ thể từ các văn bản quy phạm pháp luật và/hoặc các bên đối tác trong quá trình triển khai.

Giải pháp: Để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Công ty, đồng thời giảm thiểu rủi ro và đảm bảo tuân thủ pháp luật, các đơn vị trong Công ty chủ động phối hợp với Phòng Pháp chế thường xuyên cập nhật các quy định pháp luật mới và đánh giá tác động pháp lý đến hoạt động kinh doanh. Trên cơ sở đó, kịp thời tham mưu, tư vấn cho Hội đồng quản trị và Ban Điều hành các giải pháp phù hợp, nhằm nâng cao khả năng thích ứng với những thay đổi của môi trường pháp lý.

3. RỦI RO VỀ TÀI CHÍNH

- **Biến động tăng tỷ giá:** Nguồn hàng kinh doanh của Công ty chủ yếu là hàng nhập khẩu (chiếm khoảng 70%), thường xuyên giao dịch bằng các ngoại tệ như USD, EUR, SGD. Do đó, biến động tăng của tỷ giá có thể ảnh hưởng đáng kể đến chi phí đầu vào, nguồn lực tài chính và kết quả kinh doanh của Công ty.

Giải pháp: Tăng cường công tác quản trị rủi ro tỷ giá thông qua việc kết hợp các giải pháp phòng ngừa tự nhiên (Natural Hedging) và sử dụng có chọn lọc các công cụ tài chính như hợp đồng mua ngoại tệ kỳ hạn (Forward Contract), nhằm ổn định chi phí nhập khẩu, nâng cao khả năng dự báo dòng tiền và đảm bảo tính chủ động trong lập kế hoạch tài chính.

- **Biến động lãi suất:** Nguồn vốn lưu động phục vụ hoạt động kinh doanh của Công ty chủ yếu đến từ các khoản vay ngân hàng, với tỷ lệ dư nợ trên vốn chủ sở hữu ở mức tương đối cao. Do vậy, biến động lãi suất có thể ảnh hưởng trực tiếp đến chi phí tài chính, đặc biệt là các khoản vay ngắn hạn tại các tổ chức tín dụng.

Giải pháp: Công ty ưu tiên tiếp cận các nguồn vốn vay có lãi suất ưu đãi, ổn định; đồng thời đa dạng hóa đối

tác tín dụng, đàm phán các điều khoản vay phù hợp và tăng cường quản trị dòng tiền nhằm giảm thiểu tác động của biến động lãi suất.

4. RỦI RO TUÂN THỦ QUY ĐỊNH NỘI BỘ

Trong quá trình hoạt động, một số đơn vị vẫn có khả năng xảy ra tình trạng chưa tuân thủ đầy đủ các quy định tại Điều lệ, cũng như các quy chế, quy trình nội bộ đã được ban hành. Điều này có thể ảnh hưởng đến hiệu quả quản trị, kiểm soát rủi ro và tính thống nhất trong toàn hệ thống.

Giải pháp: Công ty tăng cường rà soát, cập nhật và hoàn thiện hệ thống văn bản, quy định nội bộ nhằm đảm bảo phù hợp với thực tiễn hoạt động và quy định pháp luật hiện hành. Ban lãnh đạo yêu cầu các văn bản gửi cơ quan chức năng phải được thẩm định bởi bộ phận Pháp chế trước khi ban hành. Đồng thời, xây dựng và áp dụng bộ hợp đồng mẫu thống nhất cho các đơn vị, đảm bảo các điều khoản trọng yếu tuân thủ quy định pháp luật và bảo vệ lợi ích của Công ty.

Bên cạnh đó, Công ty tổ chức đánh giá nội bộ định kỳ hàng năm đối với các đơn vị nhằm kiểm tra mức độ tuân thủ, từ đó đưa ra các nhận xét, khuyến nghị và yêu cầu khắc phục kịp thời.

5. RỦI RO CẠNH TRANH

Thị trường phân phối dược phẩm ngày càng cạnh tranh gay gắt, đặc biệt là sự cạnh tranh về giá, chính sách bán hàng linh hoạt và lợi thế chi phí phân phối thấp từ các doanh nghiệp quy mô vừa và nhỏ. Những yếu tố này đang tạo áp lực đáng kể và có xu hướng làm suy giảm lợi thế cạnh tranh của CPC1 trên thị trường.

Giải pháp: Công ty định hướng rà soát, đánh giá và tái cấu trúc tổ chức theo hướng tinh gọn, nâng cao hiệu quả vận hành và kiểm soát chi phí quản lý. Đồng thời, đẩy mạnh đa dạng hóa nguồn hàng, mở rộng danh mục sản phẩm và phát triển kênh phân phối OTC nhằm gia tăng doanh thu, cải thiện biên lợi nhuận và giảm sự phụ thuộc vào hoạt động đấu thầu.

6. RỦI RO TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẤU THẦU

Kết quả kinh doanh của Công ty phụ thuộc phần lớn vào hoạt động cung ứng thông qua đấu thầu tại các cơ sở khám, chữa bệnh. Do đó, các yếu tố như chậm tổ chức đấu thầu, giá hạn hoặc kết thúc gói thầu sớm, kéo dài thời gian thanh toán so với quy định, hoặc khối lượng thực tế sử dụng thấp hơn đáng kể so với giá trị trúng thầu của các chủ đầu tư đều có thể gây rủi ro cho Công ty. Những yếu tố này tạo áp lực lên doanh thu, dòng tiền, đồng thời làm gia tăng nguy cơ tồn kho, dẫn đến hàng hóa hết hạn phải xử lý, hủy bỏ.

Giải pháp: Công ty chủ động tăng cường công tác thu hồi công nợ tại các cơ sở điều trị; thường xuyên cập nhật, theo dõi các thay đổi về cơ chế, chính sách đấu thầu để kịp thời điều chỉnh kế hoạch kinh doanh. Đồng thời, nâng cao năng lực dự báo nhu cầu sử dụng của các bệnh viện nhằm xây dựng kế hoạch cung ứng sát thực tế; đẩy mạnh đa dạng hóa kênh phân phối để giảm thiểu tồn kho và tối ưu hiệu quả kinh doanh.

MỘT SỐ SỰ KIỆN TIÊU BIỂU TRONG NĂM 2025



KICK - OFF DỰ ÁN ĐÁNH GIÁ HIỆU QUẢ CÔNG VIỆC VÀ CHÍNH SÁCH LƯƠNG, THƯỞNG, PHÚC LỢI

Ngày 04/10/2025, công ty đã tổ chức thành công lễ Kick - off dự án triển khai đánh giá hiệu quả công việc và chính sách lương, thưởng, phúc lợi.

Việc xây dựng hệ thống quản trị mục tiêu theo BSC-KPI và hệ thống lương, thưởng, phúc lợi theo giá trị công việc giúp CPC1: (1) Thiết lập hệ thống

đo lường và đánh giá công việc rõ ràng, minh bạch, gắn với mục tiêu chung; (2) Xây dựng chính sách lương, thưởng, phúc lợi gắn với năng lực và hiệu suất làm việc; (3) Tạo động lực phát triển cho mỗi cá nhân, gắn kết nội bộ, góp phần tạo nên một tập thể vững mạnh, nâng cao năng lực cạnh tranh và nâng tầm thương hiệu CPC1.



TOP 10 CÔNG TY DƯỢC VIỆT NAM UY TÍN NĂM 2025

Ngày 08/01/2026, tại buổi Lễ công bố Top 10 & Top 5 Công ty uy tín ngành Dược, Thiết bị y tế & chăm sóc sức khỏe - Logistics - Du lịch - Thức ăn chăn nuôi năm 2025 do Công ty cổ phần Báo cáo Đánh giá Việt Nam (Vietnam Report) phối hợp cùng Báo VietNamNet tổ chức, Công ty cổ phần Dược phẩm Trung ương CPC1 ("CPC1") vinh dự được vinh danh Top 10 công ty dược uy tín năm 2025 - nhóm ngành phân phối, kinh doanh dược phẩm, trang thiết bị, vật tư y tế.

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2025

» HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2025

» CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH

» TỔ CHỨC NHÂN SỰ

» TÌNH HÌNH CỔ PHIẾU VÀ CƠ CẤU CỔ ĐÔNG

HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2025

Thực hiện kế hoạch năm 2025

Đơn vị: Triệu đồng

Chỉ tiêu	KH Năm 2025	TH Năm 2025	TH 2025/ KH2025
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	2.187.551	2.134.450	97,6%
Doanh thu thuần	2.187.551	2.134.450	97,6%
Lợi nhuận trước thuế	128.785	140.540	109,1%
Lợi nhuận sau thuế	103.028	113.082	109,8%

Kết quả kinh doanh năm 2024 và 2025

Đơn vị: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2025	Năm 2025/ Năm 2024
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	2.025.737	2.134.450	105,37%
Các khoản giảm trừ doanh thu			
Doanh thu thuần	2.025.737	2.134.450	105,37%
Giá vốn hàng bán	1.714.611	1.845.612	107,64%
Lợi nhuận gộp	311.126	288.838	92,84%
Doanh thu hoạt động tài chính	22.834	32.645	142,96%
Chi phí tài chính	41.445	42.380	102,26%
- Trong đó: Chi phí lãi vay	12.426	19.463	156,63%
Chi phí bán hàng	131.079	140.235	106,98%
Chi phí quản lý doanh nghiệp	42.377	36.820	86,89%
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	119.059	102.048	85,71%
Thu nhập khác	29.660	39.273	132,41%
Chi phí khác	4.500	781	17,36%
Lợi nhuận trước thuế	144.219	140.540	97,45%
Lợi nhuận sau thuế	113.759	113.082	99,41%

CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH

Đơn vị: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2025	Năm 2025/ Năm 2024
Tổng giá trị tài sản	1.393.197	1.927.998	138,39%
Doanh thu thuần	2.025.737	2.134.450	105,37%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	119.059	102.048	85,71%
Lợi nhuận trước thuế	144.219	140.540	97,45%
Lợi nhuận sau thuế	113.759	113.082	99,41%

Một số chỉ tiêu tài chính cơ bản

Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2024	Năm 2025	Năm 2025/ Năm 2024
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán				
Hệ số thanh toán ngắn hạn	lần	1,33	1,32	99,18%
Hệ số thanh toán nhanh	lần	0,63	0,55	86,85%
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn				
Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	66,3	69,4	104,68%
Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	196,9	227	115,29%
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động				
Vòng quay hàng tồn kho	vòng	2,9	2,11	72,76%
Vòng quay tổng tài sản	vòng	1,51	1,29	85,43%
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời				
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần	lần	0,06	0,05	83,33%
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu	lần	0,22	0,21	95,45%
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản	lần	0,08	0,07	87,50%
Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/ Doanh thu thuần	lần	0,06	0,05	83,33%



ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

I. Về kết quả kinh doanh

- Doanh thu thuần năm 2025 đạt 2.134,45 tỷ đồng tương đương đạt 97,6% kế hoạch năm 2025, tăng 5,4% so với thực hiện năm 2024.
- Lợi nhuận trước thuế năm 2025 đạt 140,54 tỷ đồng tương đương đạt 109,1% kế hoạch năm 2025, giảm 2,5% so với thực hiện năm 2024.
- Lợi nhuận sau thuế đạt 113,08 tỷ đồng tương đương đạt 109,8% kế hoạch năm 2025, giảm 0,6% so với thực hiện năm 2024.

Bên cạnh những yếu tố khách quan, trong năm 2025 công ty còn đối mặt với một số khó khăn nhất định, trong đó có tình trạng hàng nhập khẩu không về đúng tiến độ, dẫn đến thiếu hụt nguồn cung tại một số thời điểm trong năm. Đồng thời, lượng hàng nhập khẩu tập trung về nhiều trong quý IV đã làm gia tăng tồn kho cuối kỳ, dẫn đến doanh thu cả năm mặc dù có tăng trưởng so với năm 2024 nhưng chỉ đạt 97,6% kế hoạch đề ra.

Tuy nhiên, nhờ chủ động triển khai các giải pháp kiểm soát chi phí, tối ưu hóa hoạt động và nâng cao hiệu quả quản trị dòng tiền, công ty vẫn đảm bảo hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu lợi nhuận được Đại hội đồng cổ đông giao, qua đó tiếp tục khẳng định năng lực điều hành linh hoạt và hiệu quả trong bối cảnh thị trường còn nhiều biến động.

II. Về kết quả thực hiện các công tác trọng tâm

Mở rộng quan hệ hợp tác và khai thác phát triển nguồn hàng

+ Đã đàm phán thành công và ký thỏa thuận phân phối độc quyền với Tập đoàn Celltrion-Tập đoàn số 1 của Hàn Quốc về các sản phẩm thuốc tương tự sinh học (Biosimilar).

+ Trao đổi và tìm hiểu hợp tác với một số công ty Dược nước ngoài như Tomita (Nhật Bản), Promomed (Liên bang Nga), Herb-Pharma (Slovakia).

+ Tiếp tục duy trì và mở rộng hợp tác với các đối tác nước ngoài hiện nay: PanPharma, Hyphens, Angeion, Aguetant... và các nhà sản xuất trong nước như Imexpharm, OPC, Tenamyl, Vidipha...

Về tổ chức và sắp xếp lại lao động

Nhằm nâng cao hiệu quả quản trị doanh nghiệp và kiện toàn tổ chức bộ máy, trong năm 2025, Ban Tổng Giám đốc đã hoàn thành việc triển khai rà soát, sắp xếp để tổ chức lại lao động trong toàn công ty. Việc triển khai nhằm bảo đảm bố trí nhân sự phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị; chuẩn hóa các vị trí việc làm, làm cơ sở cho việc xây dựng hệ thống mô tả công việc và tiêu chuẩn năng lực đối với từng vị trí đồng thời nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn nhân lực.

Trong quá trình thực hiện, Công ty đã tiến hành rà soát tổng thể tình hình sử dụng lao động, đánh giá nhu cầu nhân sự thực tế; thực hiện chấm dứt hợp đồng lao động, điều chuyển và bố trí lại nhân sự tại một số đơn vị phù hợp với yêu cầu của hoạt động kinh doanh. Đồng thời, Công ty tiếp nhận và giải quyết kịp thời các ý kiến, khiếu nại của người lao động phát sinh liên quan đến việc tổ chức lại lao động, bảo đảm tuân thủ quy chế nội bộ và quy định của pháp luật.

Kết quả, số lượng nhân sự giảm 28 người, góp phần tiết giảm khoảng 7,5% chi phí lao động trong năm 2026. Việc sắp xếp lại lao động không chỉ nâng cao hiệu quả hoạt động mà còn tạo động lực, cải thiện năng suất và mở ra cơ hội nâng cao thu nhập cho đội ngũ nhân sự hiện hữu.

Triển khai Dự án BSC-KPI và Hệ thống tiền lương, thưởng

Dự án BSC-KPI và hệ thống tiền lương, thưởng được CPC1 triển khai từ tháng 10 năm 2025 và hoàn thành, bắt đầu triển khai áp dụng theo từng giai đoạn từ quý II năm 2026.

Các chỉ tiêu KPI được xây dựng cụ thể cho từng đơn vị, phòng ban và cá nhân, đảm bảo đo lường được hiệu quả công việc, đồng thời gắn kết chặt chẽ với kế hoạch sản xuất kinh doanh. Việc áp dụng BSC-KPI không chỉ giúp nâng cao năng suất lao động mà còn tăng cường trách nhiệm và tính chủ động của cán bộ, nhân viên trong thực hiện nhiệm vụ.

Chính sách tiền lương, thưởng và đãi ngộ được thiết kế dựa trên kết quả đánh giá KPI, qua đó tạo cơ chế khuyến khích, nâng cao hiệu suất và thu hút, giữ chân nhân sự chất lượng cao.

Với các giải pháp từ việc tổ chức, sắp xếp lại lao động đến việc triển khai và thực thi Dự án BSC-KPI và hệ thống tiền lương, công ty kỳ vọng sẽ nâng cao hiệu quả quản trị nguồn nhân lực, tối ưu chi phí, đồng thời tạo động lực làm việc, gắn kết trách nhiệm với kết quả thực hiện công việc, thu hút nhân sự giỏi, qua đó cải thiện năng suất lao động và nâng cao năng lực cạnh tranh của công ty trong giai đoạn tới.

Triển khai kênh bán hàng OTC

Nhằm đa dạng hóa kênh phân phối của CPC1, triển khai chủ trương đã được Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị thông qua, trong năm 2025 CPC1 đã bắt đầu triển khai xây dựng đội ngũ Marketing và bán hàng của kênh OTC.

Danh mục các mặt hàng kênh OTC bao gồm: Thuốc sản xuất trong nước; thực phẩm bảo vệ sức khỏe, thiết bị y tế, mỹ phẩm của các nhà sản xuất nước ngoài uy tín như Morinaga (Nhật Bản), Herb-Pharma (Slovakia).

Bên cạnh triển khai xây dựng kênh OTC, CPC1 tuyển

dụng nhân sự phụ trách về đăng ký nhằm tìm kiếm các sản phẩm phục vụ hoạt động kinh doanh của Công ty, bao gồm cả kênh ETC và OTC.

Về tài chính: (1) Quản lý tốt công nợ phải thu, thực hiện nghiêm túc báo cáo định kỳ công nợ quy định hàng tháng, đối chiếu và thu hồi biên bản đối chiếu công nợ; (2) Đối với công nợ phải trả cho nhà cung cấp đặc biệt là đối tác nước ngoài để hạn chế rủi ro về tăng tỷ giá, công ty thường xuyên theo dõi thị trường, trao đổi với chuyên gia tư vấn tài chính để có được thông tin, dự kiến tương lai về sự biến động của tỷ giá và lựa chọn tỷ giá tốt tại thời điểm thanh toán.

Về kiểm soát tỷ giá:

CPC1 là doanh nghiệp phân phối dược phẩm có tỷ trọng nhập khẩu lớn, do đó biến động tỷ giá ngoại tệ và chi phí vốn vay được xác định là các yếu tố tài chính trọng yếu có thể ảnh hưởng trực tiếp đến giá vốn, biên lợi nhuận và hiệu quả tài chính của Công ty. Trong bối cảnh thị trường tài chính và tiền tệ có nhiều biến động, Ban Điều hành định hướng tăng cường công tác quản trị rủi ro tỷ giá thông qua việc kết hợp các giải pháp phòng ngừa tự nhiên (Natural Hedging) và sử dụng có chọn lọc các công cụ tài chính như hợp đồng mua ngoại tệ kỳ hạn (Forward Contract), nhằm ổn định chi phí nhập khẩu, nâng cao khả năng dự báo dòng tiền và đảm bảo tính chủ động trong lập kế hoạch tài chính.

Đồng thời, để hạn chế tác động của việc gia tăng lãi suất và chi phí vốn, Ban Điều hành tiếp tục triển khai các giải pháp tối ưu hóa cơ cấu nguồn vốn và tăng cường quản trị vốn lưu động, bao gồm rà soát và tái cơ cấu hạn mức tín dụng, đa dạng hóa nguồn vốn vay, kiểm soát chặt chẽ hàng tồn kho, rút ngắn thời gian thu hồi công nợ và tối ưu chu kỳ tiền mặt. Các chỉ tiêu quản trị liên quan đã được tích hợp vào hệ thống đánh giá hiệu quả hoạt động (BSC/KPI) của Công ty và được giao cụ thể cho các đơn vị liên quan để tổ chức thực hiện và theo dõi định kỳ.

Đảm bảo sự tuân thủ: (1) Rà soát và kiểm soát các giao dịch giữa công ty với các bên có liên quan theo quy định của pháp luật đảm bảo hiệu quả, không xung đột lợi ích và bất lợi cho công ty; (2) Tổ chức phổ biến, đào tạo, tham gia các đợt phổ biến của các ban ngành để cập nhật các điểm mới thay đổi trong các văn bản quy phạm pháp luật từ đó đưa ra các biện pháp/giải pháp, ban hành và sửa đổi các quy chế, quy định, quy trình nội bộ phù hợp với hoạt động của công ty.

+ Thực hiện công bố thông tin đầy đủ, kịp thời theo đúng quy định.

+ Năm 2025, công ty tiếp tục được vinh danh trong danh sách Top 10 công ty Dược Việt Nam uy tín-nhóm ngành phân phối, kinh doanh dược phẩm, trang thiết bị, vật tư y tế do Vietnam Report tổ chức.

TỔ CHỨC NHÂN SỰ

Những thay đổi trong Ban Điều hành năm 2025

1. Gia hạn chức vụ Quyền Tổng Giám đốc và Bổ nhiệm Tổng Giám đốc:

- Gia hạn chức vụ Quyền Tổng Giám đốc và Bổ nhiệm chức vụ Tổng Giám đốc đối với ông Tạ Văn Dũng kể từ ngày 21/7/2025.

2. Tuyển dụng và Bổ nhiệm Giám đốc Tài chính, Kế toán trưởng:

- Ông Trần Anh Tuấn giữ chức vụ Giám đốc Tài chính kể từ ngày 14/4/2025.

- Ông Nguyễn Hồng Đức giữ chức vụ Kế toán trưởng kể từ ngày 15/7/2025.

3. Miễn nhiệm và chấm dứt Hợp đồng lao động đối với Phó Tổng Giám đốc, Giám đốc Tài chính, Kế toán trưởng:

- Miễn nhiệm chức vụ Phó Tổng Giám đốc phụ trách quản trị, nhân sự và chấm dứt Hợp đồng lao động đối với bà Bùi Thị Thanh Hải kể từ ngày 11/11/2025.

- Miễn nhiệm chức vụ Giám đốc Tài chính và chấm dứt Hợp đồng lao động đối với ông Trần Anh Tuấn kể từ ngày 26/11/2025.

- Miễn nhiệm chức vụ Kế toán trưởng đối với bà Đặng Thị Dư kể từ ngày 12/5/2025 và chấm dứt Hợp đồng lao động kể từ ngày 01/12/2025.

Chính sách đối với người lao động

Chế độ làm việc:

- Thời gian làm việc: 8h/ngày, 5 ngày/tuần.

- Nghỉ phép, nghỉ lễ, Tết, nghỉ ốm, nghỉ thai sản: Theo quy định của Bộ Luật Lao động.

- Được trang bị đầy đủ các trang thiết bị, các phương tiện an toàn và bảo hộ lao động phù hợp với công việc của người lao động.

Tuyển dụng và đào tạo:

- Công tác tuyển dụng được triển khai kịp thời, đáp ứng đủ nguồn lực cho hoạt động kinh doanh của công ty đảm bảo về số lượng và chất lượng cùng với các chính sách đãi ngộ thu hút lao động có trình độ, chuyên môn phù hợp vào làm việc cho công ty.

- Hoạt động đào tạo được thực hiện hàng năm, với mục tiêu không ngừng củng cố và nâng cao năng lực làm việc. Các hình thức đào tạo được đa dạng hóa như kèm cặp - hướng dẫn tại chỗ, đào tạo dưới sự dẫn dắt của các giảng viên được công ty mời về, tổ chức hội nghị/hội thảo, đào tạo trực tuyến. Công ty thường

xuyên tổ chức các khóa đào tạo nội bộ hoặc phối hợp với các đơn vị đào tạo hoặc cử CBNV tham gia các khóa đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ. Tăng cường hình thức đào tạo trực tuyến do hình thức này dễ thực hiện, linh hoạt về thời gian, địa điểm học và hiệu quả về mặt chi phí.

Tiền lương, Bảo hiểm xã hội và phúc lợi:

- CBNV được tham gia đầy đủ và hưởng các chế độ về BHXH, BHYT, BHTN theo quy định, tuân thủ các quy định về chi trả lương thưởng, phụ cấp ngoài giờ, các phụ cấp khác.

- Các chính sách đãi ngộ cho người lao động được thực hiện hàng năm như: Khám sức khỏe định kỳ, mua bảo hiểm 24/24, khen thưởng con em CBNV có thành tích học tập tốt. Bên cạnh đó, công ty cũng thường xuyên tổ chức các hoạt động tham quan, nghỉ mát cho CBNV, khuyến khích, tạo điều kiện cho người lao động tham gia các hoạt động văn hóa thể thao do công đoàn ngành Y tế, Tổng công ty Dược và các đoàn thể tổ chức.

BÁO CÁO TÁC ĐỘNG LIÊN QUAN ĐẾN MÔI TRƯỜNG VÀ XÃ HỘI

1. Tiêu thụ điện, nước

- Năng lượng tiêu thụ điện: 844.400 kWh/năm

- Kiểm soát và sử dụng nguồn điện hợp lý, tiết kiệm

- Lượng nước tiêu thụ: 4.258 m³/năm

2. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

- Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không có

- Tổng số tiền bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không

3. Chính sách liên quan đến người lao động

a. Số lượng người lao động, mức lương trung bình

- Tổng số CBNV tính đến 31/12/2025: 286 người.

Trong đó có 25 cán bộ quản lý

- Mức lương trung bình của:

Cán bộ nhân viên: 15.500.000 đ/người/tháng

Ban điều hành: 57.500.000 đ/người/tháng (tính đến 31/12/2025)

b. Chính sách lao động nhằm bảo đảm sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động

- Chế độ phúc lợi được đảm bảo: Người lao động được quan tâm, thăm hỏi động viên kịp thời khi ốm, hiếu, hỷ...

- Khám sức khỏe định kỳ hàng năm.

- Tổ chức các khóa huấn luyện an toàn lao động, phòng chống cháy nổ cho cán bộ nhân viên trong công ty, cập nhật các văn bản pháp luật, đào tạo định kỳ về chuyên môn đáp ứng yêu cầu của ngành Dược.

- Chế độ lương thưởng được trả theo trình độ chuyên môn, năng suất lao động và hiệu quả kinh doanh.

- Trang bị đầy đủ các phương tiện bảo hộ cá nhân và dụng cụ an toàn lao động.

- Môi trường làm việc đảm bảo đủ ánh sáng, vệ sinh và an toàn lao động.

- Tham gia đầy đủ và hưởng các chế độ BHXH, BHYT, BHTN.

- Được tham gia các khóa đào tạo nâng cao nghiệp vụ chuyên môn và cập nhật các thay đổi về văn bản quy phạm pháp luật.

4. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương

Công ty cũng hướng tới chia sẻ khó khăn với cộng đồng, với những gia đình CBNV có hoàn cảnh khó khăn. Hàng năm, công ty ủng hộ các hoạt động từ thiện trên địa bàn quận, phường, thành phố như đóng góp quỹ của Hội Chữ thập đỏ, Hội người khuyết tật, Hội nạn nhân chất độc da cam/DIOXIN... thể hiện trách nhiệm luôn quan tâm vì cộng đồng của doanh nghiệp.

Năm 2025, công ty thực hiện một số hoạt động chung tay vì cộng đồng:

- Chung tay ủng hộ đồng bào miền Trung, Tây Nguyên bị thiệt hại do mưa lũ gây ra theo Kế hoạch số 493/CV-QHLĐ ngày 24/11/2025 của Công đoàn Y tế Việt Nam số tiền 48,3 triệu đồng.

- Hỗ trợ thiết bị y tế, thiết bị văn phòng phục vụ công tác khám chữa bệnh trên huyện đảo Trường Sa số tiền 90 triệu đồng.

TÌNH HÌNH CỔ PHIẾU VÀ CƠ CẤU CỔ ĐÔNG

Tổng số cổ phần

Tổng số cổ phần tính đến 31/12/2025: 20.979.000 cổ phiếu, trong đó:

- Số cổ phần phổ thông: 20.979.000 cổ phiếu
- Số cổ phần ưu đãi: 0 cổ phiếu
- Số cổ phần đang lưu hành: 20.979.000 cổ phiếu
- Tổng số cổ phần tự do chuyển nhượng: 20.281.000 cổ phiếu
- Tổng số cổ phần hạn chế chuyển nhượng: 698.000 cổ phiếu
- Số cổ phiếu quỹ: 0

Cơ cấu cổ đông

Stt	Cổ đông	Số lượng	Số cổ phần	Tỷ lệ sở hữu
Theo loại cổ đông				
1	Cổ đông là tổ chức	1	13.721.550	65,406%
2	Cổ đông là cá nhân	509	7.257.450	34,594%
Theo tỷ lệ sở hữu				
1	Cổ đông lớn (sở hữu trên 5%)	4	18.140.290	86,469%
2	Cổ đông khác	506	2.838.710	13,531%
Cổ đông trong nước và nước ngoài				
1	Cổ đông trong nước	509	20.978.000	99,995%
2	Cổ đông nước ngoài	1	1.000	0,005%
Tổng cộng			20.979.000	

Giao dịch cổ phiếu quỹ

Trong năm 2025, công ty không thực hiện giao dịch cổ phiếu quỹ.

Số cổ phiếu quỹ hiện tại: 0 cổ phiếu

Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

Kể từ khi cổ phần từ năm 2016 đến nay, vốn góp của chủ sở hữu tại công ty CPC1 không thay đổi.

Giao dịch cổ phiếu DP1 của người nội bộ: Không có

Tình hình cổ phiếu DP1 trong năm 2025

Stt	Tiêu chí	Đơn vị tính	Ngày tháng năm	Năm 2025
1	Tổng số phiên giao dịch	Phiên		249
2	Giá đóng cửa cao nhất	đồng	11/02/2025	41.100
3	Giá đóng cửa thấp nhất	đồng	08/04/2025	34.000
4	Giá đóng cửa cuối năm	đồng	31/12/2025	34.500
5	Tổng khối lượng giao dịch	cổ phần		570.626
6	Tổng giá trị giao dịch	Triệu đồng		21.583

QUẢN TRỊ CÔNG TY



BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NHIỆM KỲ 2021 - 2026 VÀ ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NHIỆM KỲ NĂM 2026 - 2031

**I. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ ỦY BAN KIỂM TOÁN
NHIỆM KỲ 2021 - 2026**

**II. ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
NHIỆM KỲ 2021 - 2026**

III. ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NHIỆM KỲ 2026 - 2031



I. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ ỦY BAN KIỂM TOÁN NHIỆM KỲ 2021 - 2026

1. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

1.1 Cơ cấu nhân sự

Stt	Thành viên Hội đồng quản trị	Chức vụ	Ngày bắt đầu /không còn là thành viên	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Bà Hàn Thị Khánh Vinh	Chủ tịch HĐQT	26/4/2021	
2	Bà Trần Thị Kim Khánh	Thành viên độc lập HĐQT	11/4/2024	
3	Ông Nguyễn Huy Thanh	Thành viên HĐQT	26/4/2021	
4	Bà Bùi Thị Thanh Hải	Thành viên HĐQT	11/4/2024	
5	Ông Nguyễn Doãn Liêm	Thành viên HĐQT	26/4/2021	
6	Bà Nguyễn Hồng Nhung	Thành viên HĐQT	26/4/2021	11/4/2024
7	Bà Nguyễn Thùy Dung	Thành viên HĐQT	26/4/2021	11/4/2024

Trong nhiệm kỳ 2021 - 2026, Hội đồng quản trị Công ty được kiện toàn về cơ cấu tổ chức và nhân sự theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty. Cơ cấu Hội đồng quản trị được tổ chức hợp lý, đảm bảo sự cân đối giữa các thành viên điều hành, thành viên không điều hành và thành viên độc lập, qua đó tăng cường tính minh bạch, khách quan và nâng cao hiệu quả hoạt động quản trị doanh nghiệp.

1.2 Các cuộc họp của Hội đồng quản trị trong năm 2025:

Năm 2025, Hội đồng quản trị triển khai 04 cuộc họp trực tiếp và 23 lần lấy ý kiến các thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản để thảo luận, thông qua nhiều vấn đề thuộc chức năng, thẩm quyền của Hội đồng quản trị; Ban hành 33 Nghị quyết và 11 Quyết định.

Các thành viên Hội đồng quản trị tham dự đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị cùng với sự tham gia của Ủy ban kiểm toán, Ban điều hành.



Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Bà Hàn Thị Khánh Vinh	04/04	100%	
2	Bà Trần Thị Kim Khánh	04/04	100%	
3	Bà Bùi Thị Thanh Hải	03/04	75%	Ủy quyền cho bà Hàn Thị Khánh Vinh - Chủ tịch HĐQT tham dự, tham gia ý kiến, biểu quyết tại các cuộc họp HĐQT theo giấy ủy quyền ngày 22/10/2025
4	Ông Nguyễn Huy Thanh	04/04	100%	
5	Ông Nguyễn Doãn Liêm	04/04	100%	

2. ỦY BAN KIỂM TOÁN

Ngày 11/4/2024, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 Công ty cổ phần Dược phẩm Trung ương CPC1 đã thông qua việc thay đổi mô hình quản trị với việc bổ sung thành viên độc lập HĐQT, thành lập UBKT trực thuộc Hội đồng quản trị phù hợp theo các thông lệ quốc tế và quy định của pháp luật hiện hành; Ngày 12/6/2024, HĐQT CPC1 ban hành Nghị quyết số 32/NQHĐQT-CPC1 về việc thành lập Ủy ban kiểm toán và Quyết định số 33/QĐ-CPC1 về việc ban hành Quy chế hoạt động của UBKT, theo đó, UBKT gồm 02 thành viên:

- Bà Trần Thị Kim Khánh, thành viên độc lập HĐQT - Chủ tịch UBKT;
- Ông Nguyễn Doãn Liêm, thành viên HĐQT (không điều hành) - Thành viên UBKT.

Stt	Thành viên UBKT	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Bà Trần Thị Kim Khánh	03	100%	100%	
2	Ông Nguyễn Doãn Liêm	03	100%	100%	

II. BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NHIỆM KỲ 2021 - 2026

1. TÌNH HÌNH CHUNG

Nhiệm kỳ 2021 - 2026 diễn ra trong bối cảnh kinh tế trong nước và thế giới có nhiều biến động phức tạp, khó lường. Giai đoạn đầu nhiệm kỳ chịu ảnh hưởng nặng nề của đại dịch Covid-19, dẫn đến gián đoạn chuỗi cung ứng được phẩm toàn cầu, biến động giá nguyên liệu và gia tăng chi phí logistics. Bên cạnh đó, xu hướng thắt chặt chính sách tiền tệ trên phạm vi toàn cầu làm gia tăng chi phí vốn, cùng với rủi ro địa chính trị, biến động tỷ giá và các yếu tố thị trường khác tiếp tục tạo áp lực lên chi phí đầu vào và hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp.

Đối với ngành dược phẩm, giai đoạn 2021 - 2026 là thời kỳ có nhiều khó khăn, thách thức nhưng đồng thời cũng mở ra những cơ hội phát triển mới. Các yếu tố nền tảng như xu hướng già hóa dân số, thu nhập bình quân đầu người tiếp tục được cải thiện và chính sách mở rộng bao phủ bảo hiểm y tế toàn dân của Chính phủ đã tạo động lực quan trọng, góp phần duy trì tốc độ tăng trưởng ổn định của thị trường dược phẩm Việt Nam.

Tuy nhiên, trong bối cảnh mặt bằng lãi suất duy trì ở mức cao, tỷ giá biến động mạnh và chuỗi cung ứng toàn cầu chưa hoàn toàn ổn định, các doanh nghiệp dược phẩm trong nước phải đối mặt với áp lực gia tăng chi phí đầu vào, tác động trực tiếp đến chi phí sản xuất, biên lợi nhuận và hiệu quả hoạt động. Bên cạnh đó, trong giai đoạn trước thời điểm Luật Dược sửa đổi, bổ sung có hiệu lực thi hành (01/7/2025), một số vướng mắc về cơ chế, chính sách vẫn tồn tại, bao gồm việc chậm cấp mới, gia hạn số đăng ký thuốc, cũng như những bất cập trong cơ chế đấu thầu và thanh quyết toán tại kênh bệnh viện (ETC), qua đó ảnh hưởng nhất định đến hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp trong ngành.

Trước bối cảnh đó, Hội đồng Quản trị đã xác định các định hướng trọng tâm nhằm đảm bảo hoạt động ổn định và nâng cao năng lực cạnh tranh của công ty trong nhiệm kỳ, bao gồm:

- Ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh sau đại dịch;
- Định hướng tăng trưởng lợi nhuận theo hướng bền vững, gắn với nâng cao hiệu quả hoạt động;
- Tăng cường năng lực quản trị doanh nghiệp, hoàn thiện hệ thống kiểm soát nội bộ và quản trị rủi ro;

- Củng cố nền tảng tài chính, bảo đảm an toàn vốn và khả năng thanh khoản;

- Đẩy mạnh hợp tác, liên kết với các đối tác trong và ngoài nước nhằm mở rộng thị trường và nâng cao năng lực cạnh tranh

Trong nhiệm kỳ, Hội đồng Quản trị đã tổ chức các cuộc họp định kỳ và thực hiện việc lấy ý kiến bằng văn bản theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty nhằm xem xét, quyết định kịp thời các vấn đề thuộc thẩm quyền. Các cuộc họp được tổ chức bảo đảm tuân thủ quy định, với sự tham gia của Ban điều hành và các bộ phận liên quan khi cần thiết; nội dung các vấn đề được chuẩn bị đầy đủ, thảo luận khách quan, qua đó nâng cao chất lượng quyết định và hiệu quả công tác quản trị, điều hành.

2. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2025

Trong năm 2025, Hội đồng quản trị đã làm việc theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn tuân thủ Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và pháp luật hiện hành. Các cuộc họp Hội đồng quản trị được tổ chức và tiến hành theo đúng quy định pháp luật, Điều lệ và các quy chế của công ty.

- Các thành viên Hội đồng quản trị đã tham gia đầy đủ các cuộc họp Hội đồng quản trị thống nhất đưa ra các ý kiến chỉ đạo kịp thời, góp phần thực hiện tốt các chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đề ra.

- Các nội dung chính đã được Hội đồng quản trị thông qua trong năm bao gồm:

+ Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 và các nội dung báo cáo, tờ trình tại Đại hội; Thực hiện chi trả cổ tức năm 2024.

+ Thông qua sơ đồ tổ chức của Công ty theo phương án triển khai kênh OTC. Thành lập phòng Marketing và phòng OTC; Chấm dứt hoạt động Chi nhánh Quảng Ninh.

+ Gia hạn chức vụ Quyền Tổng Giám đốc và bổ nhiệm chức vụ Tổng Giám đốc đối với ông Tạ Văn Dũng; Bổ nhiệm chức vụ Kế toán trưởng đối với ông Nguyễn Hồng Đức và tiền lương, tiền thưởng hiệu quả của Kế toán trưởng năm 2025; Miễn nhiệm các chức vụ: Kế toán

trưởng đối với bà Đặng Thị Dư, Giám đốc Chi nhánh Quảng Ninh đối với ông Nguyễn Hải Thoại, Phó TGĐ phụ trách Quản trị Nhân sự đối với bà Bùi Thị Thanh Hải; Phân công Phó TGĐ thường trực phụ trách Chi nhánh Quảng Ninh.

+ Thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2025 của các Trung tâm kinh doanh.

+ Điều chỉnh thưởng theo doanh số hàng Công ty năm 2024; Quyết toán Quỹ lương thực hiện năm 2024; Chi tiền thưởng theo doanh số hàng công ty năm 2024; Phê duyệt phương thức chi trả tiền lương, tiền thưởng hiệu quả hàng tháng và Quỹ thưởng doanh số hàng Công ty năm 2025; Thống nhất tiền lương, tiền thưởng hiệu quả bình quân của Người lao động; Tiền lương tiền thưởng của Ban Tổng Giám đốc; Giám đốc Tài chính; Kế toán trưởng; Thủ lao của người phụ trách quản trị kiêm thư ký Công ty năm 2025.

+ Thông qua phê duyệt tổng thể phương án sắp xếp thay đổi cơ cấu nhân sự.

+ Sửa đổi, bổ sung và ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ.

+ Không tính phí bảo quản đối với Hàng Covid-19.

+ Quyết định mua sản phẩm Herzuma của Tập đoàn Celltrion Hàn Quốc.

+ Thông qua các giao dịch giữa công ty và các tổ chức có liên quan: Tổng công ty Dược Việt Nam - CTCP, Công ty cổ phần Dược phẩm OPC, CPC1 Hà Nội.

+ Không thực hiện quyền biểu quyết của CPC1 tại các công ty có vốn góp nhỏ về các vấn đề thuộc thẩm quyền của cổ đông (trừ Công ty cổ phần Dược phẩm CPC1 Hà Nội và Công ty cổ phần Dược phẩm Sanofi Synthelabo).

+ Cử nhân sự tham gia ứng cử thành viên độc lập HĐQT Công ty cổ phần Dược phẩm CPC1 Hà Nội Nhiệm kỳ 2024 - 2029

+ Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025.

+ Thay đổi mẫu dấu của Công ty và các Chi nhánh từ 01/7/2025 do thay đổi địa giới hành chính.

+ Giao nhiệm vụ cho Chủ tịch Hội đồng quản trị, người đại diện theo pháp luật thực hiện giao dịch với Ngân hàng.

+ Các nội dung khác thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị.

3. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NHIỆM KỲ 2021 - 2026

Trong nhiệm kỳ 2021 - 2026, Hội đồng quản trị đã tập trung chỉ đạo và quyết nghị các nội dung trọng tâm trên các lĩnh vực quản trị, điều hành, chiến lược và tài chính, cụ thể như sau:

Công tác tổ chức và quản trị

- Thực hiện bầu Chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ 2021 - 2026 theo quy định;

- Quyết định việc bổ nhiệm, miễn nhiệm Tổng Giám đốc và kiện toàn Ban Tổng Giám đốc;

- Phân công nhiệm vụ các thành viên HĐQT, bảo đảm rõ trách nhiệm và phạm vi phụ trách;

- Thành lập và kiện toàn các bộ phận chuyên môn nhằm nâng cao hiệu quả quản trị, bao gồm: Công nghệ thông tin, Pháp chế, Kiểm toán nội bộ, Marketing;

- Thành lập Ủy ban Kiểm toán trực thuộc Hội đồng Quản trị và ban hành Quy chế hoạt động của Ủy ban Kiểm toán.

Hoàn thiện hệ thống quản trị

- Ban hành, rà soát và sửa đổi các quy chế quan trọng như: Quy chế quản lý tài chính, Quy chế chi tiêu nội bộ, Quy chế quản lý người đại diện phần vốn góp;

- Phân định rõ quyền hạn và trách nhiệm giữa HĐQT, Chủ tịch HĐQT và Tổng Giám đốc theo quy định;

- Tăng cường hệ thống kiểm soát nội bộ và quản trị rủi ro theo hướng chuẩn hóa và hiệu quả.

Công tác chiến lược và phát triển kinh doanh

- Phê duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh hằng năm, bao gồm các chỉ tiêu doanh thu, lợi nhuận, dòng tiền và các chỉ tiêu đánh giá hiệu quả kinh doanh hằng năm.

- Chỉ đạo đẩy mạnh hợp tác với các đối tác trong và ngoài nước, mở rộng thị trường, phát triển danh mục sản phẩm và nguồn hàng;

- Xem xét, quyết định các nội dung liên quan đến quản lý phần vốn góp của công ty tại các doanh nghiệp khác.

Công tác tài chính

- Thông qua các kế hoạch tài chính và kế hoạch dòng tiền.

- Phê duyệt các giao dịch với ngân hàng.

- Xem xét các giao dịch với bên liên quan và chính sách cổ tức.

4. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Trong nhiệm kỳ 2021 - 2026, HĐQT đã thực hiện tốt vai trò định hướng chiến lược, ban hành các quyết sách quan trọng và tăng cường giám sát hoạt động điều hành; qua đó góp phần nâng cao năng lực quản trị, hiệu quả hoạt động và vị thế của công ty.

5. KẾT QUẢ GIÁM SÁT CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ ĐỐI VỚI TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ CÁC CÁN BỘ QUẢN LÝ KHÁC

Trong nhiệm kỳ 2021 - 2026, Hội đồng Quản trị đã thực hiện chức năng giám sát đối với Ban điều hành và các cán bộ quản lý thông qua:

- Các cuộc họp định kỳ của Hội đồng quản trị.

- Báo cáo định kỳ và báo cáo đột xuất của Ban điều hành.

- Hệ thống báo cáo tài chính, báo cáo quản trị.

- Hoạt động của Ban Kiểm soát/Ủy ban Kiểm toán và Bộ phận kiểm toán nội bộ.

Thông qua các cơ chế trên, HĐQT thường xuyên nắm bắt tình hình hoạt động của công ty, kịp thời đưa ra các chỉ đạo, giải pháp nhằm tháo gỡ khó khăn, nâng cao hiệu quả quản lý và điều hành.

HĐQT đánh giá Ban Tổng Giám đốc và đội ngũ cán bộ quản lý đã cơ bản thực hiện tốt nhiệm vụ được giao, tuân thủ quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và các Nghị quyết của HĐQT. Trong từng năm của nhiệm kỳ, Ban điều hành đã chủ động triển khai nhiều giải pháp nhằm duy trì hoạt động kinh doanh ổn định trong bối cảnh thị trường được phẩm có nhiều biến động.

Một số kết quả nổi bật trong công tác điều hành gồm:

- Duy trì hoạt động kinh doanh ổn định.
- Mở rộng hợp tác với các đối tác trong nước và quốc tế nhằm phát triển nguồn hàng và sản phẩm mới.
- Tăng cường quản trị chi phí, quản lý dòng tiền và thu hồi công nợ.
- Triển khai các dự án công nghệ thông tin và hệ thống

quản trị doanh nghiệp (ERP).

- củng cố hệ thống kiểm soát nội bộ và quản trị rủi ro.

Trong quá trình thực hiện chức năng giám sát, HĐQT đã kịp thời nhận diện và chỉ ra một số tồn tại, hạn chế trong công tác điều hành, cụ thể như sau:

- Việc xây dựng và ban hành một số quy chế nội bộ còn chậm so với yêu cầu quản trị;
- Công tác phát triển nguồn hàng kinh doanh chưa thực sự chủ động, chưa đáp ứng yêu cầu tăng trưởng;
- Công tác thu hồi công nợ và quản lý hàng tồn kho cần tiếp tục được cải thiện;
- Việc bố trí, sắp xếp lao động tại một số đơn vị chưa thực sự hợp lý, ảnh hưởng đến hiệu suất hoạt động.

Trên cơ sở đó, HĐQT đã yêu cầu Ban điều hành khẩn trương xây dựng và triển khai các giải pháp khắc phục cụ thể, nhằm nâng cao hiệu quả quản trị, cải thiện hiệu quả hoạt động và đảm bảo mục tiêu phát triển bền vững của công ty.

6. THỰC HIỆN CHI TRẢ THÙ LAO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, TIỀN LƯƠNG VÀ THÙ LAO CỦA BAN ĐIỀU HÀNH, ỦY BAN KIỂM TOÁN

Thực hiện chi trả thù lao của Hội đồng quản trị, tiền lương và thù lao của Ban Điều hành, Ủy ban kiểm toán theo đúng Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

7. GIAO DỊCH VỚI NGƯỜI LIÊN QUAN

Năm 2025, Công ty tiếp tục thực hiện và ký hợp đồng giao dịch mới với một số công ty có liên quan sau:

Stt	Tên tổ chức	Mối quan hệ liên quan với công ty	MST	Địa chỉ trụ sở chính	Thời điểm giao dịch
1	Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP	Công ty mẹ của CPC1, Bà Hàn Thị Khánh Vinh – là Chủ tịch HĐQT Công ty CPC1 đồng thời là thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc Vinapharm	0100109385	12 Ngõ Tất Tố, phường Văn Miếu – Quốc Tử Giám, Hà Nội	Từ năm 2020
2	Công ty cổ phần Dược phẩm CPC1 Hà Nội	Ông Nguyễn Doãn Liêm – là thành viên HĐQT của CPC1 Hà Nội	010408939	Cụm công nghiệp Hà Bình Phương, xã Thường Tín, TP. Hà Nội	Bắt đầu từ năm 2016, 2017, 31/12/2024, 06/6/2025
3	Công ty cổ phần Dược phẩm Imexpharm	Bà Hàn Thị Khánh Vinh – là thành viên HĐQT của Imexpharm	1400384433	Số 4, đường 30/4, phường Cao Lãm, tỉnh Đồng Tháp, Việt Nam	31/12/2024
4	Công ty cổ phần Dược phẩm OPC	Bà Hàn Thị Khánh Vinh – là thành viên HĐQT của OPC	0302560110	1017 Hồng Bàng, Phường Phú Lâm, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	Từ 04/3/2025

Các giao dịch đều tuân thủ quy định của pháp luật và Điều lệ, đảm bảo hài hoà, không phát hiện xung đột lợi ích của các bên.

8. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NỘI DUNG CỦA NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025 VÀ NHIỆM KỲ 2021 – 2026

8.1 Kết quả thực hiện các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh chính năm 2025

Đơn vị: Triệu đồng

Chỉ tiêu	TH 2024	KH 2025	TH 2025	TH 2025 so với	
				TH 2024	TH 2025
Doanh thu thuần	2.025.737	2.187.551	2.134.450	105,4%	97,6%
Lợi nhuận trước thuế	144.219	128.785	140.540	97,5%	109,1%
Lợi nhuận sau thuế	113.759	103.028	113.082	99,4%	109,8%

Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2025 cho thấy Công ty tiếp tục duy trì sự ổn định trong bối cảnh thị trường còn nhiều khó khăn, thách thức. Cụ thể, doanh thu đạt 2.134,45 tỷ đồng, tăng 5,4% so với thực hiện năm 2024, tuy nhiên chưa hoàn thành kế hoạch năm (đạt 97,6% kế hoạch).

Về hiệu quả kinh doanh, lợi nhuận trước thuế đạt 140,54 tỷ đồng, giảm nhẹ 2,5% so với năm 2024 nhưng vượt 9,1% kế hoạch đề ra. Lợi nhuận sau thuế đạt 113,08 tỷ đồng, tương đương 99,4% so với năm trước và vượt 9,8% kế hoạch năm 2025.

Kết quả trên cho thấy Công ty đã chủ động kiểm soát chi phí, nâng cao hiệu quả hoạt động, qua đó bù đắp phần doanh thu chưa đạt kế hoạch và đảm bảo hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu lợi nhuận. Đồng thời, kết quả này phản ánh năng lực điều hành linh hoạt, hiệu quả của Ban lãnh đạo trong việc thích ứng với biến động của thị trường.

8.2 Kết quả thực hiện nhiệm kỳ 2021 – 2026

8.2.1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kinh doanh chủ yếu

Trong nhiệm kỳ 2021 – 2026, Công ty hoạt động trong bối cảnh kinh tế vĩ mô và thị trường có nhiều biến động, phát sinh nhiều khó khăn, thách thức. Dưới sự chỉ đạo của Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng quản trị và sự điều hành của Ban Tổng Giám đốc, công ty đã duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh ổn định và từng bước thích ứng với các biến động của thị trường.

Công ty không chỉ duy trì tăng trưởng hợp lý mà cơ bản hoàn thành các chỉ tiêu do Đại hội đồng cổ đông đề ra, trong đó các chỉ tiêu lợi nhuận đạt và vượt kế hoạch. Qua đó, khẳng định năng lực quản trị, hiệu quả hoạt động và nền tảng phát triển bền vững của công ty.

8.2.2. Tổng hợp kết quả thực hiện các chỉ tiêu chính giai đoạn 2021 – 2025

ĐVT: Tỷ đồng

Chỉ tiêu/Năm	Doanh thu			Lợi nhuận trước thuế			Cổ tức
	KH	TH	TH/KH	KH	TH	TH/KH	
Năm 2021	2.100,0	2.182,4	103,9%	52	56,9	109,4%	18%
Năm 2022	2.200,0	2.159,4	98,2%	57	66,5	114,9%	15%
Năm 2023	2.250,0	2.158,3	95,9%	66,5	145,1	218,1%	15%
Năm 2024	2.250,0	2.025,7	90,0%	120,6	144,2	119,6%	20%
Năm 2025	2.187,5	2.134,5	97,6%	128,8	140,5	109,1%	25%(*)

(*) Tỷ lệ cổ tức trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 xem xét, phê duyệt.

8.2.3. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu giai đoạn 2021 – 2025

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	2021	2022	2023	2024	2025
I Chỉ tiêu về khả năng thanh toán							
1	Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	1,12	1,13	1,37	1,41	1,32
2	Hệ số thanh toán nhanh	Lần	0,79	0,71	0,78	0,60	0,55
II Chỉ tiêu về cơ cấu vốn							
1	Hệ số Nợ/Tổng tài sản	Lần	0,77	0,77	0,64	0,63	0,69
2	Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	Lần	3,28	3,27	1,81	1,72	2,27
III Chỉ tiêu về năng lực hoạt động							
1	Vòng quay hàng tồn kho	Vòng	4,79	5,69	4,24	2,85	2,11
2	Vòng quay các khoản phải thu	Vòng	3,64	3,49	3,62	3,68	3,88
3	Vòng quay vốn lưu động	Vòng	21,65	19,45	10,35	6,10	5,41
4	Vòng quay tổng tài sản	Vòng	1,81	1,88	1,77	1,51	1,29
IV Chỉ tiêu về khả năng sinh lời							
1	Hệ số LNST/Doanh thu thuần	%	2,06%	2,34%	4,77%	5,62%	5,30%
2	Hệ số LNST/Vốn chủ sở hữu bình quân (ROE)	%	17,24%	18,86%	28,24%	23,47%	20,54%
3	Hệ số LNST/Tổng tài sản bình quân (ROA)	%	3,74%	4,41%	8,42%	8,49%	6,81%
V Chỉ tiêu năng lực tài chính							
1	CAGR doanh thu	%	6%	-1,10%	-0,04%	-6,10%	5,30%
2	CAGR lợi nhuận trước thuế	%	9,60%	15,10%	100,40%	9,80%	-2,60%

8.2.4. Đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ trong nhiệm kỳ

Trong nhiệm kỳ 2021 – 2026, việc triển khai các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thực hiện trong bối cảnh kinh tế trong nước và quốc tế có nhiều biến động, bao gồm bất ổn địa chính trị, áp lực lạm phát và các thay đổi trong chính sách quản lý ngành được.

Trước bối cảnh đó, Hội đồng quản trị đã tăng cường công tác quản trị, chỉ đạo và giám sát hoạt động của Ban Tổng Giám đốc, qua đó bảo đảm công ty duy trì hoạt động ổn định và phát triển bền vững. Cụ thể:

Doanh thu duy trì ổn định trong bối cảnh thị trường biến động

Trong các năm của nhiệm kỳ, doanh thu của công ty duy trì ở mức trên 2.000 tỷ đồng/năm, phản ánh quy mô hoạt động ổn định của doanh nghiệp trong ngành dược. Tuy nhiên, từ năm 2022 trở đi, doanh thu chịu tác động của một số yếu tố khách quan, bao gồm: gián đoạn chuỗi cung ứng được phẩm toàn cầu; biến động tỷ giá và chi phí nhập khẩu nguyên liệu; vướng mắc trong cơ chế đấu thầu thuốc tại các cơ sở y tế; và sự suy giảm cục bộ của sức mua thị trường.

Mặc dù vậy, doanh thu hằng năm của công ty vẫn đạt từ 90% kế hoạch trở lên, góp phần duy trì quy mô hoạt động và thị phần của công ty trên thị trường.

Lợi nhuận tăng trưởng mạnh và vượt kế hoạch trong nhiều năm

Một trong những điểm sáng nổi bật trong nhiệm kỳ là hiệu quả hoạt động kinh doanh của công ty được cải thiện rõ rệt, thể hiện nổi bật qua chỉ tiêu lợi nhuận.

Lợi nhuận trước thuế tăng trưởng mạnh qua các năm, từ mức lợi nhuận trước thuế đạt 56,9 tỷ đồng vào năm 2021, công ty đã ghi nhận sự tăng trưởng ấn tượng, vượt mốc 100 tỷ đồng từ năm 2023 và tiếp tục duy trì ổn định đến nay. Đặc biệt, năm 2023 ghi nhận mức tăng trưởng đột biến, với lợi nhuận trước thuế vượt trên 218% so với kế hoạch do Đại hội đồng cổ đông giao.

Kết quả này phản ánh hiệu quả trong công tác điều hành, thông qua việc triển khai đồng bộ các giải pháp kiểm soát chi phí, cải thiện biên lợi nhuận và nâng cao hiệu quả quản trị tài chính. Qua đó, góp phần củng cố nền tảng tăng trưởng bền vững trong trung và dài hạn.

Hiệu quả tài chính được cải thiện

Các chỉ tiêu tài chính của công ty trong nhiệm kỳ ghi nhận xu hướng cải thiện tích cực:

- Biên lợi nhuận trước thuế và sau thuế tăng qua các năm, phản ánh hiệu quả kinh doanh được nâng cao.

- Tỷ lệ chi phí tài chính trên doanh thu có xu hướng giảm, cho thấy công tác quản lý và sử dụng nguồn vốn được cải thiện;

- Các chỉ tiêu sinh lời trên tài sản (ROA) và trên vốn chủ sở hữu (ROE) duy trì ở mức phù hợp so với mặt bằng chung của ngành.

- Những kết quả này cho thấy hiệu quả điều hành tài chính được nâng cao, góp phần củng cố nền tảng phát triển ổn định và bền vững của Công ty.

Chính sách cổ tức ổn định, đảm bảo quyền lợi cổ đông

Trong nhiệm kỳ, công ty duy trì chính sách cổ tức ở mức hợp lý, đảm bảo hài hòa giữa lợi ích của cổ đông và nhu cầu tích lũy nguồn vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển.

Chính sách cổ tức được thực hiện ổn định, nhất quán qua các năm, góp phần bảo đảm quyền lợi của cổ đông, đồng thời nâng cao uy tín và vị thế của công ty trên thị trường. Qua đó, củng cố niềm tin của nhà đầu tư đối với định hướng phát triển bền vững trong dài hạn.

9. CÔNG TÁC QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP

Trong nhiệm kỳ 2021 – 2026, Hội đồng quản trị đã tập trung triển khai đồng bộ các giải pháp nhằm hoàn thiện mô hình quản trị, nâng cao hiệu quả điều hành và gia tăng giá trị doanh nghiệp, phù hợp với các nguyên tắc quản trị công ty theo thông lệ tốt.

9.1. Hoàn thiện mô hình quản trị

Công ty tiếp tục kiện toàn mô hình quản trị theo hướng tinh gọn, minh bạch và hiệu quả, bao gồm: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc; đồng thời đảm bảo cơ cấu Hội đồng quản trị có tối thiểu 20% thành viên độc lập và duy trì hoạt động của Ủy ban Kiểm toán trực thuộc Hội đồng quản trị theo quy định hiện hành.

9.2. Tăng cường giám sát và kiểm soát rủi ro

HDQT thực hiện giám sát chặt chẽ việc triển khai các Nghị quyết ĐHĐCĐ; xem xét, phê duyệt các chủ trương đầu tư, hợp tác sản xuất kinh doanh, tăng cường kiểm soát hoạt động tài chính, công nợ và dòng tiền. Đồng thời, từng bước ứng dụng các công cụ và hệ thống quản trị hiện đại nhằm nâng cao hiệu quả điều hành và quản trị rủi ro.

9.3. Hoạt động vì lợi ích cổ đông

HDQT tập trung chỉ đạo hoàn thành và vượt các chỉ tiêu lợi nhuận trong nhiều năm liên tiếp, duy trì nền tảng tài chính ổn định; qua đó góp phần nâng cao giá trị doanh nghiệp, bảo đảm lợi ích hợp pháp của cổ đông và củng cố uy tín của công ty trên thị trường.

10. ĐÁNH GIÁ CHUNG NHIỆM KỲ 2021 – 2026

10.1. Kết quả nổi bật

Trong nhiệm kỳ 2021 – 2026, Hội đồng quản trị đã chỉ đạo công ty đạt được các kết quả tích cực trên nhiều phương diện:

- Quy mô doanh thu được duy trì trên 2.000 tỷ đồng mỗi năm, bảo đảm nền tảng hoạt động liên tục.

- Lợi nhuận đạt mức cao nhất kể từ khi thành lập, phản ánh hiệu quả trong công tác điều hành và quản lý vốn.

- Mô hình quản trị doanh nghiệp được cải tiến theo hướng minh bạch, chuyên nghiệp và tiệm cận các thông lệ quản trị tốt.

- Nền tảng tài chính được củng cố vững chắc, nâng cao năng lực tự chủ tài chính và tạo dư địa cho các hoạt động đầu tư, phát triển dài hạn.

10.2. Những tồn tại và thách thức

Trong quá trình hoạt động, Công ty vẫn đối mặt với một số tồn tại và thách thức. Thị trường dược phẩm và chính sách ngành tiếp tục có nhiều biến động, tiềm ẩn rủi ro ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh. Cạnh tranh trong ngành ngày càng gia tăng, đặc biệt ở các phân khúc có giá trị cao.

Bên cạnh đó, công ty cần tiếp tục nâng cao năng lực dự báo thị trường, chủ động thích ứng với các thay đổi của môi trường kinh doanh, đồng thời đẩy mạnh nghiên cứu, phát triển sản phẩm mới nhằm duy trì và củng cố lợi thế cạnh tranh trong trung và dài hạn.



III. ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NHIỆM KỲ 2026 – 2031

1. DỰ BÁO TÌNH HÌNH NĂM 2026 VÀ XU HƯỚNG NGÀNH DƯỢC GIAI ĐOẠN 2026 – 2031

Năm 2026, Việt Nam đặt mục tiêu tăng trưởng GDP từ 10% trở lên, hướng tới mức thu nhập bình quân đầu người khoảng 5.400 – 5.500 USD. Tuy nhiên, triển vọng tăng trưởng đi kèm với áp lực gia tăng nhanh của chi phí sinh hoạt, đặc biệt trong lĩnh vực y tế.

Mặc dù sức mua và khả năng tự chi trả của hộ gia đình chịu nhiều áp lực, thị trường dược phẩm Việt Nam vẫn tiếp tục được đánh giá là một trong những thị trường tăng trưởng trọng điểm tại khu vực Đông Nam Á. Nhiều tổ chức nghiên cứu quốc tế dự báo quy mô thị trường có thể đạt khoảng 15 – 16 tỷ USD trong giai đoạn tiếp theo, tương ứng tốc độ tăng trưởng kép hằng năm phổ biến trong khoảng 7% – 9%. Triển vọng này chủ yếu được hỗ trợ bởi các yếu tố như xu hướng già hóa dân số, gia tăng bệnh không lây nhiễm, tác động của ô nhiễm môi trường....

Tuy nhiên, đà tăng trưởng của toàn thị trường đang có xu hướng phân hóa rõ rệt giữa các kênh tiêu thụ, với trọng tâm ngày càng tập trung vào kênh bệnh viện (ETC) – hiện chiếm khoảng 70% – 76% thị phần toàn ngành và duy trì tốc độ tăng trưởng vượt trội so với kênh OTC. Xu hướng này được hỗ trợ bởi tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế đã đạt 95% dân số vào cuối năm 2025, đồng thời tiếp tục được củng cố bởi định hướng chính sách mở rộng khả năng tiếp cận dịch vụ y tế cơ bản cho người dân trong thời gian tới.

2. ĐỊNH HƯỚNG TRỌNG TÂM CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NHIỆM KỲ 2026 – 2031

HĐQT định hướng xây dựng Công ty trở thành doanh nghiệp dẫn đầu trong lĩnh vực phân phối dược phẩm, đồng thời nâng cao khả năng thích ứng linh hoạt trước biến động thị trường, cải thiện hiệu quả hoạt động và chất lượng quản trị. Các định hướng trọng tâm được đề xuất bao gồm:

2.1. Tăng trưởng doanh thu và lợi nhuận bền vững

Hội đồng quản trị định hướng duy trì và mở rộng quy mô kinh doanh, đồng thời tối ưu hóa cơ cấu chi phí và nâng cao hiệu quả vận hành nhằm đảm bảo tăng trưởng doanh thu và lợi nhuận ổn định, bền vững. Công ty tập trung phát triển các thị trường trọng điểm, mở rộng hệ thống phân phối và nâng cao năng lực cạnh tranh, qua đó chủ động thích ứng với những biến động của thị trường dược phẩm trong nước và quốc tế.

Chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2026:

Chỉ tiêu	Đơn vị	Thực hiện năm 2025	Kế hoạch năm 2026	So sánh KH 2026 với TH 2025
Doanh thu	Triệu đồng	2.134.450	2.363.642	110,74%
Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	140.540	154.587	110,00%
Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	113.082	123.669	109,36%
Cổ tức	%	Dự kiến 25%	27%	100,00%

Một số chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh giai đoạn 2026 – 2030

ĐVT: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	KH 2026	KH 2030	CAGR (%)
1	Doanh thu	2.363.642	3.100.000	7%-10%
2	Lợi nhuận trước thuế	154.587	210.000	8%-10%

2.2. Đẩy mạnh phát triển sản phẩm mới và mở rộng hợp tác quốc tế

Công ty định hướng đẩy mạnh nghiên cứu và phát triển các sản phẩm dược phẩm chất lượng cao nhằm đáp ứng nhu cầu ngày càng đa dạng của thị trường. Đồng thời, tăng cường hợp tác quốc tế theo hướng thực chất, hiệu quả, tập trung vào việc nhận chuyển giao công nghệ sản xuất thuốc công nghệ cao và mở rộng hoạt động phân phối sản phẩm. Việc hợp tác với các đối tác chiến lược không chỉ giúp nâng cao năng lực nghiên cứu, ứng dụng công nghệ mới và cải thiện chất lượng sản phẩm, mà còn tạo tiền đề để công ty từng bước làm chủ công nghệ, phát triển các dòng sản phẩm có giá trị gia tăng cao, qua đó nâng cao vị thế thương hiệu trên thị trường dược phẩm và hướng tới phát triển bền vững.

2.3. Nâng cao năng lực quản trị theo chuẩn mực hiện đại

Hội đồng quản trị xác định nâng cao năng lực quản trị công ty theo chuẩn mực hiện đại là mục tiêu trọng tâm, góp phần nâng cao hiệu quả sử dụng vốn, quản trị rủi ro và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của cổ đông, đồng thời góp phần củng cố uy tín và vị thế của doanh nghiệp trên thị trường vốn.

Trên cơ sở đó, Hội đồng quản trị chỉ đạo Ban điều hành chủ động chuyển đổi từ tuân thủ thụ động sang tuân thủ chủ động, hướng tới mô hình quản trị hiệu quả, minh bạch và phù hợp thông lệ quốc tế.

Đồng thời, công ty tăng cường triển khai quản trị rủi ro toàn diện, có hệ thống, nhằm chủ động nhận diện, kiểm soát và hạn chế các rủi ro phát sinh trong quá trình hoạt động.

Thực hiện định hướng nêu trên, Hội đồng quản trị chỉ đạo Ban điều hành tăng cường triển khai công tác quản trị rủi ro theo hướng toàn diện, có hệ thống, coi đây là cấu phần trọng yếu trong quản trị doanh nghiệp hiện đại, nhằm chủ động nhận diện, kiểm soát và hạn chế các rủi ro có thể phát sinh trong quá trình hoạt động.

2.4. Đào tạo và phát triển đội ngũ nhân sự kế cận

Nhằm bảo đảm nguồn lực cho chiến lược phát triển trung và dài hạn, Hội đồng Quản trị định hướng và chỉ đạo Ban điều hành xây dựng kế hoạch hành động cụ thể trong công tác đào tạo và phát triển đội ngũ nhân sự kế cận, tập trung vào các nội dung trọng tâm sau:

– Hoàn thiện hệ thống khung năng lực và tiêu chuẩn chức danh cho từng vị trí, đặc biệt là các vị trí quản lý chủ chốt. Trên cơ sở đó, triển khai đánh giá định kỳ và xây dựng lộ trình phát triển cá nhân.

- Triển khai các chương trình đào tạo có trọng tâm, trọng điểm, kết hợp giữa đào tạo nội bộ và thuê chuyên gia bên ngoài, tập trung vào các năng lực cốt lõi như quản trị điều hành, quản trị tài chính, quản trị bán hàng, kỹ năng lãnh đạo và tư duy chiến lược. Đồng thời, đẩy mạnh hình thức đào tạo gắn với công việc, bảo đảm tính ứng dụng và hiệu quả thực tiễn.

- Đẩy mạnh công tác quy hoạch và phát triển cán bộ kế cận thông qua việc lựa chọn, đánh giá và xây dựng nguồn nhân sự tiềm năng. Các cán bộ này sẽ được giao nhiệm vụ mang tính thử thách, tham gia các dự án trọng điểm và thực hiện luân chuyển công tác nhằm tích lũy kinh nghiệm, nâng cao năng lực và phát triển toàn diện.

- Gắn kết chặt chẽ giữa hệ thống đánh giá hiệu quả công việc (KPI/BSC) với chính sách đãi ngộ và phát triển nhân sự, qua đó tạo động lực phấn đấu, khuyến khích nhân sự chủ động học hỏi, nâng cao năng lực và cam kết gắn bó lâu dài với công ty.

- Từng bước xây dựng văn hóa học tập và phát triển bền vững trong toàn Công ty, khuyến khích tinh thần đổi mới, sáng tạo và chia sẻ tri thức, tạo nền tảng cho việc hình thành đội ngũ nhân sự kế cận có chất lượng cao.

2.5. Ứng dụng chuyển đổi số toàn diện

Hội đồng Quản trị định hướng triển khai chuyển đổi số toàn diện nhằm nâng cao hiệu quả quản trị và năng lực cạnh tranh của Công ty. Trọng tâm bao gồm xây dựng lộ trình chuyển đổi số tổng thể; ứng dụng các hệ thống quản trị để tối ưu hóa vận hành; đẩy mạnh số hóa hoạt động kinh doanh, phân phối và chăm sóc khách hàng; đồng thời, tăng cường quản trị dữ liệu, nâng cao năng lực phân tích và ra quyết định. Bên cạnh đó, Công ty chú trọng phát triển nguồn nhân lực số và xây dựng văn hóa số, tạo nền tảng cho tăng trưởng bền vững trong giai đoạn tới.

2.6. Gia tăng giá trị cổ đông dài hạn

Trong nhiệm kỳ, Hội đồng quản trị xác định mục tiêu trọng tâm là gia tăng giá trị bền vững cho cổ đông thông qua việc duy trì hiệu quả kinh doanh ổn định, phát triển danh mục sản phẩm có giá trị gia tăng cao, đồng thời củng cố uy tín và vị thế của công ty trên thị trường.

Hội đồng quản trị định hướng triển khai các chiến lược dài hạn gắn với nâng cao chất lượng tăng trưởng, bảo đảm cân đối giữa hiệu quả tài chính và phát triển bền vững, qua đó tối đa hóa lợi ích hợp pháp, lâu dài của cổ đông.

Trên cơ sở các định hướng nêu trên, Hội đồng quản trị tin tưởng công ty sẽ tiếp tục duy trì đà tăng trưởng ổn định, nâng cao năng lực cạnh tranh và giữ vững vị thế trong ngành; đồng thời tạo nền tảng vững chắc cho các mục tiêu phát triển dài hạn, góp phần gia tăng giá trị doanh nghiệp và lợi ích bền vững cho cổ đông và các bên liên quan.

IV. CÔNG TÁC MÔI TRƯỜNG VÀ XÃ HỘI

Hội đồng quản trị ghi nhận và đánh giá cao sự chủ động của Ban điều hành trong việc từng bước lồng ghép các yếu tố môi trường, xã hội và quản trị doanh nghiệp (ESG) vào định hướng phát triển bền vững, phù hợp với xu hướng quản trị hiện đại và các thông lệ tốt trong quản trị doanh nghiệp.

Về môi trường, Công ty tuân thủ đầy đủ quy định pháp luật; triển khai kiểm soát chất thải, sử dụng hiệu quả tài nguyên và thực hiện đầy đủ trách nhiệm tái chế theo quy định.

Về trách nhiệm xã hội, Công ty tích cực tham gia hoạt động cộng đồng, ngành y tế; đồng thời xây dựng môi trường làm việc an toàn, minh bạch, bảo đảm quyền lợi người lao động, qua đó củng cố nền tảng nguồn nhân lực phục vụ cho sự phát triển lâu dài của công ty.

Hội đồng quản trị khẳng định phát triển bền vững theo định hướng ESG sẽ tiếp tục là một trong những định hướng quan trọng trong chiến lược phát triển của công ty. Việc thực hiện các cam kết về môi trường, xã hội và quản trị không chỉ góp phần nâng cao uy tín và năng lực cạnh tranh của công ty mà còn tạo nền tảng gia tăng giá trị bền vững cho cổ đông và các bên liên quan.

V. KẾT LUẬN

Nhiệm kỳ 2021 - 2026 diễn ra trong bối cảnh nền kinh tế và thị trường được phẩm đối mặt với nhiều biến động, đặc biệt là tác động sâu rộng của đại dịch COVID-19, sự gián đoạn chuỗi cung ứng toàn cầu và áp lực cạnh tranh ngày càng gia tăng. Trong điều kiện đó, Hội đồng quản trị đã chủ động, linh hoạt trong công tác chỉ đạo, điều hành, thực hiện tốt vai trò định hướng chiến lược, giám sát hoạt động của Ban điều hành và bảo đảm hài hòa lợi ích của cổ đông và các bên liên quan.

Trong suốt nhiệm kỳ, Hội đồng Quản trị đã tập trung chỉ đạo triển khai đồng bộ các giải pháp trọng tâm, bao gồm: duy trì ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh; kiểm soát chặt chẽ chi phí; tăng cường quản trị rủi ro; củng cố năng lực tài chính; đồng thời từng bước hoàn thiện hệ thống quản trị theo hướng minh bạch, chuyên nghiệp, phù hợp với quy định pháp luật và thông lệ quản trị tiên tiến.

Nhờ đó, công ty đã cơ bản hoàn thành các mục tiêu sản xuất kinh doanh chủ yếu, duy trì sự ổn định và từng bước nâng cao hiệu quả hoạt động, tạo nền tảng vững chắc cho giai đoạn phát triển tiếp theo.

Những kết quả đạt được là tiền đề quan trọng để công ty tiếp tục triển khai các định hướng chiến lược trong nhiệm kỳ 2026 - 2031, hướng tới tăng trưởng bền vững, nâng cao năng lực cạnh tranh và gia tăng giá trị cho cổ đông.

Hội đồng Quản trị cam kết tiếp tục phát huy vai trò, trách nhiệm trong quản trị và giám sát, nâng cao chất lượng điều hành, bảo đảm tính minh bạch, hiệu quả và tuân thủ, góp phần phát triển Công ty bền vững trong dài hạn.

Hội đồng Quản trị trân trọng ghi nhận và cảm ơn sự nỗ lực, đồng hành của Ban điều hành và toàn thể người lao động công ty; đồng thời chân thành cảm ơn Quý cổ đông, Quý nhà đầu tư, khách hàng và đối tác đã tin tưởng, hợp tác, hỗ trợ và đồng hành vì một CPC1 phát triển bền vững và thịnh vượng.



BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ ĐỘC LẬP TRONG ỦY BAN KIỂM TOÁN NĂM 2025

I. TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA ỦY BAN KIỂM TOÁN

Ủy ban kiểm toán trực thuộc Hội đồng quản trị được thành lập theo Nghị quyết số 32/NQ-HĐQT ngày 12/6/2024. Thành phần bao gồm:

- Bà Trần Thị Kim Khánh: Thành viên HĐQT độc lập, chủ tịch Ủy ban.
- Ông Nguyễn Doãn Liêm: Thành viên HĐQT không điều hành, thành viên Ủy ban.

Ủy ban Kiểm toán hoạt động theo Quy chế do Hội đồng quản trị ban hành, đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

Trong năm 2025, Ủy ban Kiểm toán đã tổ chức 03 cuộc họp định kỳ để xem xét, thảo luận và cho ý kiến đối với các vấn đề thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao; đồng thời tham gia các cuộc họp của Hội đồng quản trị nhằm kịp thời nắm bắt tình hình hoạt động của công ty.

II. SỰ PHỐI HỢP GIỮA ỦY BAN KIỂM TOÁN VỚI HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN ĐIỀU HÀNH

Trong quá trình thực hiện chức năng giám sát, Ủy ban Kiểm toán đã duy trì sự phối hợp với Hội đồng quản trị, Ban Điều hành và các phòng ban chức năng của Công ty.

Ban Điều hành và các đơn vị liên quan đã phối hợp cung cấp thông tin, tài liệu cần thiết phục vụ công tác giám sát của Ủy ban Kiểm toán. Trên cơ sở đó, Ủy ban Kiểm toán đã thực hiện việc phân tích, đánh giá và đưa ra các ý kiến, kiến nghị tại các cuộc họp của Hội đồng quản trị nhằm góp phần nâng cao hiệu quả quản trị và điều hành của Công ty.

III. KẾT QUẢ GIÁM SÁT TRONG NĂM 2025

1. GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN ĐIỀU HÀNH

Trong năm 2025, Ủy ban Kiểm toán tham gia các cuộc họp của Hội đồng quản trị nắm bắt kịp thời tình hình hoạt động và kiến nghị với Ban Điều hành nhằm hỗ trợ cải thiện công tác điều hành và quản lý, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của công ty. Ủy ban Kiểm toán đã thực hiện các hoạt động giám sát sau:

- Giám sát việc tuân thủ quy định của pháp luật, Điều lệ công ty và việc triển khai thực hiện các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị;
- Giám sát tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính của công ty;
- Giám sát hoạt động quản lý, điều hành của Ban Tổng Giám đốc trong việc triển khai các nghị quyết của Hội đồng quản trị;
- Xem xét và cho ý kiến đối với các giao dịch với bên có liên quan theo quy định

2. GIÁM SÁT BÁO CÁO TÀI CHÍNH VÀ HOẠT ĐỘNG KIỂM TOÁN

Ủy ban Kiểm toán đã thực hiện xem xét và thẩm tra các báo cáo tài chính quý và báo cáo tài chính năm 2025 của công ty trước khi trình Hội đồng quản trị.

Trên cơ sở làm việc với Công ty kiểm toán độc lập Ernst & Young, Ủy ban Kiểm toán nhận thấy đơn vị kiểm toán đã thực hiện đầy đủ trách nhiệm theo hợp đồng kiểm toán, đảm bảo tính độc lập và khách quan trong quá trình kiểm toán.

Ủy ban Kiểm toán cũng đã theo dõi việc trao đổi giữa Ban Điều hành và kiểm toán độc lập liên quan đến các vấn đề kế toán, tài chính phát sinh trong quá trình kiểm toán.

3. HỆ THỐNG KIỂM SOÁT NỘI BỘ VÀ QUẢN TRỊ RỦI RO

- Trong năm 2025, Ủy ban Kiểm toán đã phối hợp với Bộ phận Kiểm toán nội bộ của Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP trong việc xây dựng kế hoạch và thực hiện các cuộc kiểm toán chuyên đề tại công ty.
- Các khuyến nghị từ kiểm toán nội bộ đã được Ban Điều hành tiếp thu và triển khai thực hiện. Ủy ban Kiểm toán cũng theo dõi việc thực hiện các khuyến nghị nhằm góp phần hoàn thiện hệ thống kiểm soát nội bộ và nâng cao hiệu quả quản trị rủi ro của công ty.
- Bên cạnh đó, công ty đã từng bước rà soát, hoàn thiện các quy trình quản trị nội bộ, tăng cường công tác kiểm soát và tuân thủ với sự phối hợp của các phòng ban chức năng, đặc biệt là bộ phận pháp chế và tài chính kế toán.

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ ĐỘC LẬP

Với vai trò là Thành viên Hội đồng quản trị độc lập đồng thời là Chủ tịch Ủy ban Kiểm toán, trên cơ sở theo dõi hoạt động của công ty trong năm 2025, tôi có một số đánh giá tổng thể như sau:

- Thứ nhất, về công tác quản trị và điều hành: Hội đồng quản trị và Ban Điều hành đã triển khai hoạt động quản trị và điều hành phù hợp với định hướng chiến lược và các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông. Công tác quản trị doanh nghiệp tiếp tục được hoàn thiện theo hướng minh bạch, tuân thủ quy định pháp luật và nâng cao hiệu quả hoạt động.
- Thứ hai, về công tác tài chính và kiểm toán: Các báo cáo tài chính của công ty được lập và trình bày phù hợp với các chuẩn mực kế toán và quy định pháp luật hiện hành. Quá trình kiểm toán được thực hiện bởi đơn vị kiểm toán độc lập đảm bảo tính khách quan và độc lập. Công tác cung cấp thông tin phục vụ hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị và Ủy ban Kiểm toán được thực hiện đầy đủ và kịp thời.
- Thứ ba, về hệ thống kiểm soát nội bộ và quản trị rủi ro: Hệ thống kiểm soát nội bộ của công ty cơ bản được thiết lập và vận hành phù hợp với quy mô và đặc điểm hoạt động của doanh nghiệp. Các hoạt động kiểm toán nội bộ đã hỗ trợ tích cực trong việc phát hiện, đánh giá và đưa ra các khuyến nghị nhằm hoàn thiện hệ thống kiểm soát và quản trị rủi ro.

Tuy nhiên, trong bối cảnh công ty đang tiếp tục mở rộng quy mô hoạt động và yêu cầu nâng cao chuẩn mực quản trị, hệ thống kiểm soát nội bộ và chức năng kiểm toán nội bộ cần được củng cố để đảm bảo tính chủ động, độc lập và hiệu quả hơn trong công tác giám sát.

Trên cơ sở đó, tôi đánh giá rằng hoạt động quản trị và kiểm soát tại công ty trong năm 2025 cơ bản được thực hiện phù hợp với các quy định của pháp luật, Điều lệ công ty và thông lệ quản trị doanh nghiệp; đồng thời vẫn còn dư địa để tiếp tục nâng cao chất lượng quản trị và hệ thống kiểm soát trong giai đoạn phát triển tiếp theo.

V. ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA ỦY BAN KIỂM TOÁN NĂM 2026

Trong năm 2026 Ủy ban Kiểm toán sẽ tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ giám sát theo chức năng được giao, tập trung vào các nội dung sau:

- Giám sát việc lập và trình bày các báo cáo tài chính định kỳ của công ty, bảo đảm tính trung thực, hợp lý và tuân thủ các chuẩn mực kế toán và quy định pháp luật;
- Theo dõi và đánh giá việc vận hành hệ thống kiểm soát nội bộ và quản trị rủi ro, bao gồm việc thực hiện các khuyến nghị của kiểm toán nội bộ và kiểm toán độc lập;
- Rà soát và cho ý kiến đối với các giao dịch với bên liên quan thuộc thẩm quyền phê duyệt của Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông;
- Phối hợp với Hội đồng quản trị trong việc lựa chọn và đề xuất đơn vị kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2026 trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, phê duyệt;
- Tiếp tục theo dõi, kiến nghị hoàn thiện hệ thống kiểm soát nội bộ và từng bước kiện toàn chức năng kiểm toán nội bộ tại công ty.

Bên cạnh đó, nhằm nâng cao hiệu quả công tác giám sát và kiểm soát nội bộ trong giai đoạn phát triển tiếp theo, tôi kiến nghị Hội đồng quản trị và Ban điều hành xem xét ưu tiên triển khai một số nội dung trọng tâm sau:

- » Kiện toàn và phát triển chức năng kiểm toán nội bộ theo hướng chuyên trách và độc lập, bao gồm việc bố trí nhân sự phù hợp, đồng thời hoàn thiện mô hình tổ chức, chức năng và cơ chế báo cáo, trong đó tăng cường kết nối và báo cáo với Ủy ban kiểm toán nhằm đảm bảo tính khách quan trong quá trình giám sát.
- » Xây dựng kế hoạch kiểm toán nội bộ hàng năm trên cơ sở đánh giá rủi ro, tập trung vào các lĩnh vực trọng yếu của công ty như doanh thu và chính sách bán hàng, công nợ phải thu, hàng tồn kho, tuân thủ ngành dược và quản lý vốn lưu động.

VI. LỜI KẾT

Trong năm 2025, Ủy ban Kiểm toán đã thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ theo quy định, góp phần nâng cao tính minh bạch, hiệu quả và tuân thủ trong hoạt động quản trị của công ty.

Năm 2026 là năm công ty thực hiện bầu Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2026 – 2031 theo quy định của Điều lệ Công ty và pháp luật hiện hành. Trong giai đoạn chuyển tiếp giữa hai nhiệm kỳ, Ủy ban Kiểm toán hiện tại sẽ tiếp tục thực hiện đầy đủ chức năng giám sát theo quy định cho đến khi Hội đồng quản trị nhiệm kỳ mới được kiện toàn và thành lập Ủy ban Kiểm toán theo quy định.

Ủy ban Kiểm toán tin tưởng rằng Hội đồng quản trị và Ủy ban Kiểm toán nhiệm kỳ mới sẽ tiếp tục kế thừa và phát huy các kết quả đã đạt được, đồng thời không ngừng hoàn thiện hệ thống quản trị doanh nghiệp, tăng cường hiệu quả kiểm soát nội bộ, quản trị rủi ro và minh bạch thông tin, góp phần nâng cao giá trị và sự phát triển bền vững của công ty.

Với vai trò là Thành viên Hội đồng quản trị độc lập, tôi sẽ tiếp tục thực hiện chức năng giám sát khách quan, góp phần nâng cao hiệu quả quản trị doanh nghiệp và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của cổ đông.

Trân trọng cảm ơn sự tin tưởng và ủng hộ của Đại hội đồng Cổ đông.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ ĐỘC LẬP
CHỦ TỊCH UBKT



Trần Thị Kim Khánh



BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2025

THÔNG TIN CHUNG VỀ CÔNG TY

Công ty cổ phần Dược phẩm Trung ương CPC1 ("Công ty") tiền thân là doanh nghiệp Nhà nước, Công ty Dược phẩm cấp I thuộc Tổng liên hiệp các xí nghiệp Dược Việt Nam nay thuộc Tổng công ty Dược Việt Nam. Ngày 29 tháng 6 năm 2010, Công ty chính thức chuyển thành Công ty TNHH MTV Dược phẩm trung ương 1 theo quyết định số 045/QĐ-TCTD của Chủ tịch Hội đồng quản trị Tổng công ty Dược Việt Nam. Thực hiện theo quyết định số 2290/QĐ-BYT ngày 12 tháng 6 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế phê duyệt phương án cổ phần hóa, Công ty chuyển đổi sang mô hình cổ phần hóa thành Công ty cổ phần Dược phẩm Trung ương CPC1 và hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký Doanh nghiệp số 0100108536 ngày 4 tháng 1 năm 2016.

Công ty được chấp thuận trở thành công ty đại chúng theo Công văn số 3339/UBCK-GSĐC ngày 29 tháng 5 năm 2017 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước. Cổ phiếu của công ty chính thức được đưa vào giao dịch trên thị trường UPCoM từ ngày 12 tháng 6 năm 2018 với mã chứng khoán DP1.

Công ty hoạt động theo Giấy Chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp số 0100108536 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp ngày 4 tháng 1 năm 2016. Công ty cũng nhận được các Giấy Chứng nhận Đăng ký Kinh doanh điều chỉnh sau đó với lần điều chỉnh gần nhất là lần thứ 16 được cấp ngày 06 tháng 05 năm 2022

Hoạt động chính trong kỳ hiện tại của công ty là bán buôn và bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh.

Công ty có trụ sở chính tại số 87, phố Nguyễn Văn Trỗi, phường Phương Liệt, thành phố Hà Nội, Việt Nam.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Các thành viên Hội đồng quản trị trong năm và vào ngày lập báo cáo này như sau:

Bà Hàn Thị Khánh Vinh	Chủ tịch
Ông Nguyễn Doãn Liêm	Thành viên
Bà Trần Thị Kim Khánh	Thành viên độc lập
Ông Nguyễn Huy Thanh	Thành viên
Bà Bùi Thị Thanh Hải	Thành viên

ỦY BAN KIỂM TOÁN

Các thành viên Ủy ban Kiểm toán trong năm và vào ngày lập báo cáo này như sau:

Bà Trần Thị Kim Khánh	Chủ tịch
Ông Nguyễn Doãn Liêm	Thành viên

BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Các thành viên Ban Tổng Giám đốc trong năm và vào ngày lập báo cáo này như sau:

Ông Tạ Văn Dũng	Tổng giám đốc	bổ nhiệm ngày 21 tháng 7 năm 2025
	Quyền Tổng Giám đốc	đến ngày 21 tháng 7 năm 2025
Bà Nguyễn Thị Hòa	Phó Tổng giám đốc	
Bà Bùi Thị Thanh Hải	Phó Tổng giám đốc	miễn nhiệm ngày 11 tháng 11 năm 2025
Ông Nguyễn Huy Thanh	Phó Tổng giám đốc	

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

Người đại diện theo pháp luật của công ty trong năm và vào ngày lập báo cáo này là Bà Hàn Thị Khánh Vinh - Chủ tịch Hội đồng Quản trị. Ông Tạ Văn Dũng - Tổng Giám đốc được Bà Hàn Thị Khánh Vinh ủy quyền ký báo cáo tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025 theo Giấy ủy quyền số 1218/GUQ-CPC1 ngày 21 tháng 07 năm 2025.

KIỂM TOÁN VIÊN

Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Ernst & Young Việt Nam là công ty kiểm toán cho công ty.

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Dược phẩm Trung ương CPC1 (“Công ty”) trình bày báo cáo này và báo cáo tài chính của công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025.

TRÁCH NHIỆM CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC CÔNG TY ĐỐI VỚI BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Ban Tổng Giám đốc công ty chịu trách nhiệm đảm bảo báo cáo tài chính cho từng năm tài chính phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của công ty trong năm. Trong quá trình lập báo cáo tài chính này, Ban Tổng Giám đốc cần phải:

- » Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- » Thực hiện các đánh giá và ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- » Nêu rõ các chuẩn mực kế toán áp dụng cho công ty có được tuân thủ hay không và tất cả những sai lệch trọng yếu so với những chuẩn mực này đã được trình bày và giải thích trong báo cáo tài chính; và
- » Lập báo cáo tài chính trên cơ sở nguyên tắc hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng công ty sẽ tiếp tục hoạt động.

Ban Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm đảm bảo việc các sổ sách kế toán thích hợp được lưu giữ để phản ánh tình hình tài chính của công ty, với mức độ chính xác hợp lý, tại bất kỳ thời điểm nào và đảm bảo rằng các sổ sách kế toán tuân thủ với chế độ kế toán đã được áp dụng. Ban Tổng Giám đốc công ty cũng chịu trách nhiệm về

việc quản lý các tài sản của công ty và do đó phải thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và những vi phạm khác.

Ban Tổng Giám đốc cam kết đã tuân thủ những yêu cầu nêu trên trong việc lập báo cáo tài chính kèm theo.

CÔNG BỐ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Theo ý kiến của Ban Tổng Giám đốc, báo cáo tài chính kèm theo phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của công ty vào ngày 31 tháng 12 năm 2025, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Thay mặt Ban Tổng Giám đốc



Tạ Văn Dũng
Tổng Giám đốc

Hà Nội, Việt Nam
Ngày 20 tháng 3 năm 2026

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Các cổ đông của Công ty cổ phần Dược phẩm Trung ương CPC1

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính kèm theo của Công ty cổ phần Dược phẩm Trung ương CPC1 (“Công ty”) được lập ngày 20 tháng 3 năm 2026 và được trình bày từ trang 6 đến trang 41, bao gồm bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2025, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh và báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và các thuyết minh báo cáo tài chính kèm theo.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính theo các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm

toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp để làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2025, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Ernst & Young Việt Nam



Handwritten signature in blue ink.

Bùi Anh Tuấn
Phó Tổng Giám đốc
Số Giấy CNĐKHN kiểm toán:
1067-2023-004-1

Lê Minh Tùng
Kiểm toán viên
Số Giấy CNĐKHN kiểm toán:
4656-2023-004-1

Hà Nội, Việt Nam
Ngày 20 tháng 3 năm 2026

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Ngày 31 tháng 12 năm 2025

Đơn vị tính: VND

Mã số	Tài sản	Thuyết minh	Số cuối năm VND	Số đầu năm VND
100	A. TÀI SẢN NGẮN HẠN		1.764.638.981.089	1.243.266.255.585
110	I. Tiền	4	51.699.887.827	9.507.536.737
111	1. Tiền		5.299.887.827	9.507.536.737
112	2. Các khoản tương đương tiền		46.400.000.000	-
120	II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	5	39.000.000.000	-
123	1. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn		39.000.000.000	-
130	III. Các khoản phải thu ngắn hạn		604.516.102.491	496.951.385.423
131	1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	6.1	589.597.777.546	486.370.464.967
132	2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	6.2	8.532.303.299	11.374.582.149
136	3. Phải thu ngắn hạn khác	7	13.404.970.672	2.376.495.796
137	4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	6.1	(7.018.949.026)	(3.170.157.489)
140	IV. Hàng tồn kho	9	1.032.706.953.636	715.839.688.988
141	1. Hàng tồn kho		1.042.976.885.126	739.845.564.562
149	2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho		(10.269.931.490)	(24.005.875.574)
150	V. Tài sản ngắn hạn khác		36.716.037.135	20.967.644.437
151	1. Chi phí trả trước ngắn hạn		1.660.009.737	1.840.213.756
152	2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ		32.385.808.227	18.898.395.710
153	3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	15	2.670.219.171	229.034.971

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Ngày 31 tháng 12 năm 2025

Đơn vị tính: VND

Mã số	Tài sản	Thuyết minh	Số cuối năm VND	Số đầu năm VND
200	B. TÀI SẢN DÀI HẠN		163.359.214.397	149.931.233.466
210	I. Các khoản phải thu dài hạn		739.550.400	-
216	1. Phải thu dài hạn khác		739.550.400	-
220	II. Tài sản cố định		89.262.008.050	88.386.399.387
221	1. Tài sản cố định hữu hình	10	61.396.775.250	60.521.166.587
222	Nguyên giá		220.352.168.457	214.315.145.753
223	Giá trị khấu hao lũy kế		(158.955.393.207)	(153.793.979.166)
227	2. Tài sản cố định vô hình	11	27.865.232.800	27.865.232.800
228	Nguyên giá		30.571.666.000	30.571.666.000
229	Giá trị hao mòn lũy kế		(2.706.433.200)	(2.706.433.200)
240	III. Tài sản dở dang dài hạn		2.539.680.000	362.866.667
242	1. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang		2.539.680.000	362.866.667
250	IV. Đầu tư tài chính dài hạn	11	43.404.088.939	31.632.167.739
253	1. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	12	32.511.198.461	32.511.198.461
254	2. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	12	(1.107.109.522)	(879.030.722)
255	3. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	5	12.000.000.000	-
260	V. Tài sản dài hạn khác		27.413.887.008	29.549.799.673
261	1. Chi phí trả trước dài hạn	13	24.885.162.036	24.933.986.855
262	2. Tài sản thuê thu nhập hoãn lại	28.3	2.528.724.972	4.615.812.818
270	TỔNG CỘNG TÀI SẢN		1.927.998.195.486	1.393.197.489.051

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Ngày 31 tháng 12 năm 2025

Đơn vị tính: VND

Mã số	Tài sản	Thuyết minh	Số cuối năm VND	Số đầu năm VND
300	C. NỢ PHẢI TRẢ		1.338.326.478.844	881.667.353.990
310	I. Nợ ngắn hạn		1.337.713.478.844	881.667.353.990
311	1. Phải trả người bán ngắn hạn	14.1	656.786.156.909	448.902.657.067
312	2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	14.2	7.863.793.553	5.027.396.968
313	3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	15	20.440.860.144	47.529.365.909
314	4. Phải trả người lao động		15.384.959.312	11.025.618.927
315	5. Chi phí phải trả ngắn hạn	16	5.786.618.583	5.446.809.923
318	6. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn		548.600.000	1.539.221.331
319	7. Phải trả ngắn hạn khác	17	4.754.356.102	18.872.364.887
320	8. Vay ngắn hạn	18	610.875.667.651	336.243.879.456
321	9. Dự phòng phải trả ngắn hạn		1.092.549.250	
322	10. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	19	14.179.917.340	7.080.039.522
330	II. Nợ dài hạn		613.000.000	
337	1. Phải trả dài hạn khác		613.000.000	
400	D. VỐN CHỦ SỞ HỮU		589.671.716.642	511.530.135.061
410	I. Vốn chủ sở hữu	20	589.671.716.642	511.530.135.061
411	1. Vốn cổ phần đã phát hành		209.790.000.000	209.790.000.000
411a	- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết		209.790.000.000	209.790.000.000
418	2. Quỹ đầu tư phát triển		2.444.991.780	2.444.991.780
421	3. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối		377.436.724.862	299.295.143.281
421a	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước		264.354.369.463	204.319.740.049
421b	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm nay		113.082.355.399	94.975.403.232
440	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN		1.927.998.195.486	1.393.197.489.051

Người lập
Trương Thị Huệ

Kế toán trưởng
Nguyễn Hồng Đức

Hà Nội, Việt Nam
Ngày 20 tháng 3 năm 2026
Tổng Giám đốc
Tạ Văn Dũng



BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Đơn vị tính: VND

Mã số	Chỉ tiêu	Thuyết minh	Năm nay VND	Năm trước VND
01	1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	22.1	2.134.449.600.673	2.025.737.354.729
02	2. Các khoản giảm trừ doanh thu	22.1	-	-
10	3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	22.1	2.134.449.600.673	2.025.737.354.729
11	4. Giá vốn hàng bán và dịch vụ cung cấp	23	(1.845.611.812.039)	(1.714.611.438.935)
20	5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ		288.837.788.634	311.125.915.794
21	6. Doanh thu hoạt động tài chính	22.2	32.644.526.744	22.834.257.480
22	7. Chi phí tài chính	24	(42.379.705.023)	(41.445.372.703)
23	Trong đó: Chi phí lãi vay		(19.463.313.460)	(12.425.558.101)
25	8. Chi phí bán hàng	25	(140.234.771.464)	(131.078.736.088)
26	9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	25	(36.819.882.050)	(42.377.163.804)
30	10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh		102.047.956.841	119.058.900.679
31	11. Thu nhập khác	26	39.273.238.502	29.660.127.959
32	12. Chi phí khác	26	(780.975.400)	(4.500.036.505)
40	13. Lợi nhuận/(lỗ) khác	26	38.492.263.102	25.160.091.454
50	14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế		140.540.219.943	144.218.992.133
51	15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	28.1	(25.370.776.698)	(26.581.222.948)
52	16. (Chi phí)/ thu nhập thuế TNDN hoãn lại	28.3	(2.087.087.846)	(3.879.165.953)
60	17. Lợi nhuận sau thuế TNDN		113.082.355.399	113.758.603.232
70	18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	30	4.866	4.862
71	19. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	30	4.866	4.862

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Đơn vị tính: VND

Mã số	Chỉ tiêu	Thuyết minh	Năm nay VND	Năm trước VND
I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH				
01	Lợi nhuận kế toán trước thuế		140.540.219.943	144.218.992.133
Điều chỉnh cho các khoản:				
02	Khấu hao tài sản cố định hữu hình, hao mòn tài sản cố định vô hình và chi phí phân bổ tiền sử dụng đất	27	8.121.359.895	8.429.960.681
03	Các khoản (hoàn nhập)/trích lập dự phòng		15.439.351.077	(25.432.647.840)
04	Lỗi chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ		2.036.138.426	2.583.048.202
05	Lãi từ hoạt động đầu tư		(6.547.232.995)	(4.219.666.260)
06	Chi phí lãi vay	24	19.463.313.460	12.425.558.101
08	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động		179.053.149.806	138.005.245.017
09	Giảm/(tăng) các khoản phải thu		(128.081.655.722)	96.258.607.948
10	(Tăng)/giảm hàng tồn kho		(327.137.196.138)	(204.054.300.014)
11	Tăng/(giảm) các khoản phải trả (không kể lãi vay phải trả, thuế TNDN phải nộp)		209.213.728.032	41.959.523.957
12	Giảm/(tăng) chi phí trả trước		(792.217.434)	334.567.956
14	Tiền lãi vay đã trả		(19.200.690.564)	(12.386.699.845)
15	Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	14	(52.765.644.523)	(35.794.314.211)
17	Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	18	(2.666.096.000)	(10.244.828.583)
20	Lưu chuyển tiền thuần từ/(sử dụng vào) hoạt động kinh doanh		(142.376.622.543)	14.077.802.225


Người lập
Trương Thị Huệ


Kế toán trưởng
Nguyễn Hồng Đức


Hà Nội, Việt Nam
Ngày 20 tháng 3 năm 2026
Tổng Giám đốc
Tạ Văn Dũng

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Đơn vị tính: VND

Mã số	Chỉ tiêu	Thuyết minh	Năm nay VND	Năm trước VND
II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ				
21	Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định		(9.893.683.619)	(736.352.741)
22	Tiền thu do thanh lý, nhượng bán TSCĐ và các tài sản dài hạn khác		372.075.000	-
23	Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác		(51.000.000.000)	-
27	Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia		6.175.157.995	4.219.666.260
30	Lưu chuyển tiền thuần từ/(sử dụng vào) hoạt động đầu tư		(54.346.450.624)	3.483.313.519
III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH				
33	Tiền thu từ đi vay		1.060.392.007.553	764.862.949.330
34	Tiền trả nợ gốc vay		(785.760.219.358)	(763.606.013.344)
36	Cổ tức đã trả cho chủ sở hữu		(35.712.852.660)	(37.218.956.200)
40	Lưu chuyển tiền thuần (sử dụng vào)/ từ hoạt động tài chính		238.918.935.535	(35.962.020.214)
50	Lưu chuyển tiền thuần trong năm		42.195.862.368	(18.400.904.470)
60	Tiền đầu năm		9.507.536.737	27.898.593.898
61	Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ		(3.511.278)	9.847.309
70	Tiền cuối năm	4	51.699.887.827	9.507.536.737


Người lập
Trương Thị Huệ


Kế toán trưởng
Nguyễn Hồng Đức


Hà Nội, Việt Nam
Ngày 20 tháng 3 năm 2026

Tổng Giám đốc
Tạ Văn Dũng





CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG CPC1

Trụ sở chính: 87 Nguyễn Văn Trỗi, P. Phương Liệt, TP. Hà Nội

Điện thoại: (84 - 24) 3864 3306

Fax: (84 - 24) 3864 1366

Website: cpc1.com.vn

CPC1 VÌ SỨC KHỎE VÀ HẠNH PHÚC CỘNG ĐỒNG